

Số: ~~1270~~ /2023/CV-VB

Sóc Trăng, ngày 26 tháng 4 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi:

- Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tổ chức: Ngân Hàng TMCP Việt Nam Thương Tín (Gọi tắt là Vietbank)

Trụ sở chính: 47 Trần Hưng Đạo, Phường 3, Thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

Điện thoại: (079) 3621454

Fax: (079) 3621858

Nội dung công bố thông tin:

1. Biên bản họp số 01/2023/BBH-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
2. Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu TT MKT.



Q. TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN HỮU TRUNG

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam Khóa XII, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 16/06/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các TCTD số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín (Vietbank);
- Căn cứ nội dung và kết quả biểu quyết các nội dung đề trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông ngày 26/4/2023;

Đại hội đồng cổ đông thường niên Vietbank năm 2023 nhất trí:

QUYẾT NGHỊ:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch kinh doanh năm 2023:

a. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

- Chỉ tiêu về quy mô:

ĐVT: tỷ đồng, %

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2022 (***)	% KH 2022
Tổng tài sản	111.307	115.000	96,8%
Tổng dư nợ cấp tín dụng (*)	67.541	65.200	104%
Tổng huy động vốn (**)	81.110	84.000	96,6%
Vốn điều lệ	4.777		
Lợi nhuận trước thuế	656	800	82,0%

(*) Tổng dư nợ cấp tín dụng bao gồm Cho vay khách hàng, Trá phiếu doanh nghiệp.

(**) Tổng huy động vốn bao gồm Huy động tiền gửi khách hàng, Phát hành giấy tờ có giá.

(***) Các chỉ tiêu tài chính cơ bản theo NQ 03/2023/NQ-HĐQT ngày 06/01/2023.

- Chỉ tiêu về kết quả hoạt động kinh doanh:

ĐVT: tỷ đồng, %

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2022	% HTKH năm 2022	+/- Kế hoạch năm 2022
1	Tổng TN hoạt động	2.325			
2	Tổng CP hoạt động	1.368			
3	LN từ HĐKD trước DP (=1-2)	957			
4	CP (Hoàn nhập) DP RRTD	301			
5	LNTT (=3-4)	656	800	82,0%	-144

- Chỉ số về an toàn hoạt động:

CHỈ TIÊU	Năm 2022	Quy định NHNN	So với quy định	+/- TH Năm 2021
NPL (Tỷ lệ nợ xấu) theo qui định của NHNN	2,47%	≤ 3%	Đạt	0,22%
CAR (HS an toàn vốn tối thiểu)- Theo TT41/NHNN	10,24%	≥ 8%	Đạt	0,19%
LDR (Tỷ lệ CV/Tổng HĐ)	63,60%	≤ 85%	Đạt	8,41%
Tỷ lệ nguồn vốn NH CV TDH	33,10%	≤ 34%	Đạt	0,15%

b. Kế hoạch kinh doanh năm 2023:

Đvt: Tỷ đồng, %

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Mức tăng so với 2022	Tỷ lệ tăng so với 2022
Tổng Tài sản	111.307	125.000	13.693	12%
Tổng dư nợ cho vay	67.541	75.600 (*)	8.059	12%
Huy động từ khách hàng (gồm GTCG)	81.110	95.000	13.890	17%
Lợi nhuận trước thuế	656	960	304	46%
Tỷ lệ nợ xấu (N345 / Tổng DN cấp tín dụng theo TT11/NHNN)	2,47%	≤ 2,5%		

Ghi chú: () Kế hoạch tăng trưởng tín dụng phần đầu của Vietbank, thực tế trong năm 2023 sẽ điều chỉnh phù hợp với room tín dụng được NHNN cấp, căn cứ theo công văn 1099/2023/NHNN-CSTT ngày 24/03/2023 hoặc văn bản thay thế (nếu có).*

2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán với các chỉ tiêu cơ bản trên BCTC năm 2022 đã được kiểm toán như sau (*ĐVT: triệu đồng*):

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	
		BCTC riêng đã kiểm toán	BCTC hợp nhất đã kiểm toán
Về các chỉ tiêu liên quan đến kinh doanh			
1	Tổng tài sản	111.306.750	111.306.635
2	Tổng dư nợ khách hàng (Sau DPRRTD)	63.007.037	63.007.037
	Tổng dư nợ khách hàng (Trước DPRRTD)	63.632.966	63.632.966
3	Tổng huy động		
	-Từ TCTD khác	18.677.444	18.677.444
	-Từ khách hàng	75.988.810	75.988.224
4	Lợi nhuận trước thuế	656.858	656.112
Về các chỉ tiêu liên quan đến vốn chủ sở hữu			
1	Vốn chủ sở hữu	6.266.792	6.266.793
1.1	Vốn điều lệ	4.776.827	4.776.827
1.2	Các quỹ	398.770	398.770
1.3	Lãi (lỗ) lũy kế	1.091.195	1.091.196

3. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị; kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, các Hội đồng, Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị.
4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về: kết quả kinh doanh của Vietbank, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc; tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động các thành viên Ban kiểm soát.
5. Thông qua Báo cáo kết quả triển khai hồ sơ tăng vốn và niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022. Theo đó:
- a. Đối với việc tăng vốn điều lệ, Đại hội đồng cổ đông thống nhất:
- (i) Tiếp tục triển khai thực hiện việc tăng vốn điều lệ theo Phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐQT ngày 26/4/2022 và được Hội đồng quản trị Vietbank (theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông) thông qua tại Nghị quyết số 35/2022/NQ-HĐQT ngày 01/06/2022 và Nghị quyết số 40/2022/NQ-HĐQT ngày 14/06/2022.
- (ii) Giao Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề liên quan, làm việc với NHNN và UBCK NN để thực hiện các thủ tục tăng vốn theo đúng quy định.
- b. Đối với việc niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán, Đại hội đồng cổ đông thống nhất:

2898
 BAN GIÁM ĐỐC
 CÔNG TY CỔ PHẦN
 VIỆT NAM
 THƯƠNG
 TRẦN

(Handwritten signature)

- (i) Thực hiện niêm yết cổ phiếu Vietbank tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HOSE) khi thời điểm và điều kiện thị trường thuận lợi trên cơ sở đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật.
- (ii) Giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm niêm yết cụ thể, các tài liệu, hồ sơ chỉ đạo Ban điều hành, các Khối/Trung tâm/Phòng, Ban và Văn phòng HĐQT thực hiện các thủ tục liên quan theo đúng quy định của pháp luật.
6. Thông qua Báo cáo tiến độ, kết quả phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2021 – Nghị quyết số 02/2021/NQ-ĐGDĐĐ ngày 26/4/2021, theo đó, Đại hội đồng cổ đông thống nhất tiếp tục triển khai chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2022 đợt 2 và đợt 3 sau khi được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
7. Thông qua Báo cáo tiến độ triển khai thực hiện đầu tư mua tài sản Lim 2 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/5/2020 và Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2021, theo đó:
- a. Thông qua kết quả triển khai Nghị quyết số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/5/2020 và Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2021.
- b. Trong trường hợp đến hết ngày 25/05/2023 và/hoặc một tại thời điểm khác do hai bên thỏa thuận mà Vietbank và Công Ty Lương Thạch không tiến hành ký kết được hợp đồng nhận chuyển nhượng Bất động sản, Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua chủ trương thanh lý Hợp đồng đặt cọc và Hợp đồng hứa mua hứa bán tòa nhà Lim 2; giao Hội đồng quản trị đàm phán, thương lượng và thực hiện việc thanh lý, báo cáo lại kết quả cho Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp gần nhất.
8. Thông qua Báo cáo các khoản cấp tín dụng đối với các đối tượng theo quy định khoản 1 Điều 127 Luật Các TCTD.
9. Thông qua Báo cáo về việc sửa đổi, bổ sung cơ cấu tổ chức bộ máy điều hành Vietbank; đồng thời tiếp tục ủy quyền cho Hội đồng quản trị trong việc quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành của Vietbank trong năm 2023 và các năm tiếp theo (bao gồm quyết định các nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế...).
10. Thông qua Báo cáo về kết quả phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro theo quy định tại Thông tư 11/2021/TT-NHNN.
11. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022, cụ thể như sau:

Đvt: triệu đồng, %

STT	KHOẢN MỤC	THUYẾT MINH	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
1	Lợi nhuận (LN) trước thuế hợp nhất			656.112
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp			133.485
A	LN sau thuế hợp nhất	(1)-(2)		522.627
B	LN sau thuế của công ty mẹ			523.373
C	Trích lập các quỹ bắt buộc	C1+C2		78.506
C1	- Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều	B x	5%	26.169

Đ

STT	KHOẢN MỤC	THUYẾT MINH	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
C2	- Quỹ dự phòng tài chính	B x	10%	52.337
D	LN còn lại sau thuế và trích các Quỹ	A-C		444.121
E	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	E1+E2		18.000
E1	- Quỹ khen thưởng			14.000
E2	- Quỹ phúc lợi			4.000
F	Chia cổ tức (Vốn điều lệ X Tỷ lệ chia		0%	0
G	LN giữ lại không chia	D-E-F		426.121

12. Thông qua Tờ trình về việc Xây dựng Phương án cơ cấu lại hoạt động gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025, theo đó Đại hội đồng cổ đông thống nhất: Giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ trì việc xây dựng, hoàn thiện và phê duyệt thông qua Phương án cơ cấu lại hoạt động gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 của Vietbank để trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo (các) Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn từ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, đồng thời báo cáo lại ĐHĐCĐ trong kỳ họp tiếp theo
13. Thông qua Tờ trình mức thù lao và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023, cụ thể:
- Tổng ngân sách và thù lao hoạt động của HĐQT và BKS năm 2023 là 25.000.000.000 đồng (Hai mươi lăm tỷ đồng chẵn);
 - Tổng mức thù lao của các thành viên HĐQT, Ban KS là chưa bao gồm thuế TNCN. Toàn bộ thuế TNCN liên quan theo quy định sẽ do Vietbank chi trả. Đồng thời Đại hội đồng Cổ đông thuận giao cho HĐQT/Thường trực HĐQT quyết định mức thù lao cụ thể đối với từng thành viên.
14. Thông qua việc thực hiện công tác kiểm toán độc lập cho niên độ tài chính 2022 – 2024, cụ thể:
- Thông qua kết quả về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2022 và 2023 như đã báo cáo tại Tờ trình.
 - Đối với năm tài chính 2024, chấp thuận chọn công ty EY thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính và hoạt động hệ thống kiểm soát nội bộ của Vietbank và Công ty Vietbank AMC, kiểm toán hoạt động hệ thống kiểm soát nội bộ đối với nội dung đánh giá nội bộ về mức đủ vốn.
 - Trong trường hợp có sự thay đổi Đơn vị kiểm toán độc lập trong năm 2023 và năm 2024 (bao gồm các nội dung, phạm vi kiểm toán bắt buộc hiện hữu và phát sinh thêm do luật quy định), Đại hội đồng cổ đông chấp thuận lựa chọn một (1) trong số ba (3) công ty kiểm toán quốc tế hàng đầu tại Việt Nam (bao gồm các công ty: PricewaterhouseCoopers – PWC, Deloitte, KPMG) hoặc một trong số các công ty kiểm toán độc lập được UBCKNN chấp thuận. Việc lựa chọn sẽ được Ban Kiểm Soát đề xuất cụ thể gửi đến Hội đồng Quản Trị và báo cáo kết quả thực hiện trong kỳ Đại hội cổ đông liền kề.
 - Các nội dung khác liên quan đến kiểm toán độc lập vẫn được tiếp tục thực hiện theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2022 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

15. Thông qua Báo cáo công khai lợi ích liên quan của các TV HĐQT, BKS và Ban TGD định kỳ hàng năm (năm 2022).
16. Giao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và các đơn vị liên quan trong toàn hệ thống triển khai thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông nêu trên và báo cáo lại Đại hội đồng cổ đông các quyết định chưa hoàn tất triển khai thực hiện và/hoặc các quyết định có nội dung yêu cầu phải báo cáo lại Đại hội đồng cổ đông.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Cơ quan TTGSNH – NHNN;
- NHNN Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu Thư ký HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



DƯƠNG NHẤT NGUYÊN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2023

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

TÊN DOANH NGHIỆP: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thương Tín (Vietbank);

Địa chỉ: số 47 Trần Hưng Đạo, phường 3, Tp. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 2200269805 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 12/01/2007, thay đổi lần thứ 27 ngày 09/5/2022.

Thời gian: 08 giờ 35 phút, ngày 26 tháng 4 năm 2023.

Hình thức họp: Trực tuyến.

Địa điểm chính: tại Hội trường Lầu 7 – Tòa nhà Lim 2, số 62A CMT8, P.Võ Thị Sáu, Quận 3, TP.Hồ Chí Minh.

THÀNH PHẦN THAM DỰ:

- Cổ đông, đại diện và người được ủy quyền hợp pháp của cổ đông;
- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc;
- Cổ vấn cấp cao HĐQT, Cổ vấn HĐQT, Bên tư vấn độc lập của HĐQT; Cổ vấn TGD;
- Quý vị khách mời:
- ✓ Đại diện NHNN Việt Nam Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng và Cơ quan TTGSNH - NHNN:
 - + Ông Phạm Kim Hùng – Giám đốc NHNN Việt Nam Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng;
 - + Ông Trương Công Kích – Chánh TT,GS ngân hàng – NHNN Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng;
 - + Ông Bùi Đức Vinh – Đại diện Cơ quan Thanh tra giám sát ngân hàng – Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- ✓ Đại diện Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Vietbank: Ông Phạm Huy Cường – Giám đốc kiểm toán, Công ty TNHH KPMG Chi nhánh Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG DIỄN TIẾN ĐẠI HỘI:

I. PHẦN NGHI THỨC:

1. Ban thẩm tra tư cách đại biểu đọc Báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu:

Đến thời điểm báo cáo, Đại hội có số cổ đông tham dự đại diện cho 427.709.279 cổ phần, chiếm 89,54% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietbank.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Các TCTD, Luật Chứng khoán và Điều lệ Vietbank, Đại hội đồng cổ đông hội đủ điều kiện để tiến hành.

2. Bà Lê Thị Tuyết Chinh – Chánh Văn phòng HĐQT kiêm Thư ký Hội đồng quản trị:

Đọc Quy chế làm việc tại Đại hội (đã công bố Dự thảo cho cổ đông trên website Vietbank) và được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% biểu quyết đồng ý bằng hình thức bỏ phiếu điện tử.

3. Giới thiệu Chủ tọa, Thư ký, Ban kiểm phiếu và Thông qua Chương trình Đại hội:

3.1. Ông Dương Nhất Nguyên – Chủ tịch HĐQT - Chủ trì Đại hội giới thiệu Chủ tọa đoàn gồm:

- Ông Dương Nhất Nguyên - Chủ tịch HĐQT;
- Ông Nguyễn Hữu Trung – Phó Chủ tịch HĐQT, Quyền TGD;
- Ông Hứa Ngọc Nghĩa – Trưởng Ban kiểm soát.

3.2. Ông Dương Nhất Nguyên – Chủ tịch HĐQT - Chủ trì đại hội giới thiệu Bà Lê Thị Tuyết Chinh – Chánh Văn phòng HĐQT kiêm Thư ký Hội đồng quản trị và Bà Nguyễn Thị Thu Hoài – Phó GD PL&TT (Khối QLRR) là Thư ký Đại hội.

3.3. Chủ tọa đoàn được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 99,99% biểu quyết đồng ý bằng hình thức bỏ phiếu điện tử.

3.4. Ông Dương Nhất Nguyên – Chủ tịch HĐQT - Chủ trì đại hội giới thiệu Ban kiểm phiếu:

- Ông Nguyễn Kim Điện – Phó GD Chi nhánh TP.HCM: Trưởng Ban
- Bà Nguyễn Thụy Phương Hà – Thư ký HĐQT: Thành viên
- Ông Nguyễn Minh Tuấn – Chuyên viên CC Văn phòng HĐQT: Thành viên
- Bà Lê Vân – TBP Phòng QLRRD: Thành viên.

3.5. Thông qua nội dung Chương trình Đại hội: Ông Dương Nhất Nguyên – Chủ tịch HĐQT – Chủ trì đại hội giới thiệu Chương trình Đại hội (nội dung Chương trình dự kiến đã được công bố cho các cổ đông trên Website Vietbank).

Đại hội thống nhất thông qua: Ban kiểm phiếu, Chương trình Đại hội với tỷ lệ 100% biểu quyết đồng ý bằng hình thức bỏ phiếu điện tử.

II. PHẦN NỘI DUNG:

1. Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông:

- 1.1 Ông Nguyễn Hữu Trung – Phó Chủ tịch HĐQT, Q.Tổng giám đốc trình bày Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch kinh doanh năm 2023 (đính kèm Báo cáo).
- 1.2 Ông Đỗ Khoa Hiệp – Phó Tổng giám đốc PT Khối Tài chính trình bày Tờ trình thông qua Báo cáo Tài chính năm 2022 đã được kiểm toán (đính kèm Tờ trình).
- 1.3 Ông Dương Nhất Nguyên – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị; kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, các Hội đồng, Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị (đính kèm Báo cáo).
- 1.4 Ông Hứa Ngọc Nghĩa - Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát về: kết quả kinh doanh của Vietbank, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám

đốc; tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động các thành viên Ban kiểm soát (đính kèm Báo cáo).

- 1.5 Bà Lê Thị Tuyết Chinh – Chánh Văn phòng HĐQT trình bày Báo cáo kết quả triển khai hồ sơ tăng vốn điều lệ và niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022 (đính kèm Báo cáo).
- 1.6 Bà Nguyễn Thị Thu Đông – Giám đốc Khối Tài chính trình bày Báo cáo tiến độ, kết quả phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2021 – Nghị quyết số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ (đính kèm Báo cáo).
- 1.7 Ông Nguyễn Tiến Sỹ - Phó Tổng giám đốc trình bày Báo cáo tiến độ triển khai thực hiện đầu tư mua tài sản Lim 2 theo Nghị quyết số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/5/2020 và Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2021 (đính kèm Báo cáo).
- 1.8 Bà Nguyễn Thị Phương Thảo – Giám đốc Khối QLRR trình bày Báo cáo các khoản cấp tín dụng đối với các đối tượng theo quy định Khoản 1 Điều 127 Luật Các TCTD (đính kèm Báo cáo).
- 1.9 Bà Nguyễn Thị Phương Thảo – Giám đốc Khối QLRR trình bày Báo cáo về việc sửa đổi, bổ sung cơ cấu tổ chức bộ máy điều hành Vietbank (đính kèm Báo cáo).
- 1.10 Bà Nguyễn Thị Phương Thảo – Giám đốc Khối QLRR trình bày Báo cáo về kết quả phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro theo quy định tại Thông tư 11/2021/TT-NHNN (đính kèm Báo cáo).
- 1.11 Bà Võ Nguyễn Thanh Nhiên – Kế toán trưởng trình bày Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 (đính kèm Tờ trình).
- 1.12 Ông Đỗ Khoa Hiệp – Phó Tổng giám đốc trình bày Tờ trình về việc Xây dựng Phương án cơ cấu lại hoạt động gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 (đính kèm Tờ trình).
- 1.13 Ông Dương Nhất Nguyên – Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình thông qua mức thù lao và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 (đính kèm Tờ trình).
- 1.14 Ông Mạc Hữu Danh – Thành viên Ban Kiểm soát trình bày Tờ trình v/v thực hiện công tác kiểm toán độc lập cho niên độ tài chính 2022-2024 (đính kèm Tờ trình).
- 1.15 Ông Mạc Hữu Danh – Thành viên Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo công khai lợi ích liên quan của các TV HĐQT, BKS và Ban TGD định kỳ hàng năm (năm 2022) – đính kèm Báo cáo.

2. Thảo luận:

STT	CỔ ĐÔNG	CÂU HỎI	TRẢ LỜI
1	Công ty CP Tài Việt	Phần livestream Đại hội chưa mở vào 08 giờ 31 phút?	Hệ thống của Đại hội cổ đông đã mở cho cổ đông theo dõi từ đúng 08 giờ 30 theo thời gian Đại hội.
2	Công ty CP Đầu tư phát triển Hoa Lâm	Kết quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng trong năm 2022 không được như kỳ vọng. Ngân hàng đã đưa ra kế hoạch 2023 như thế nào và có định hướng phát triển, giải pháp gì trong thời gian tới để hoàn thành mục tiêu kế hoạch này?	Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 các chỉ tiêu tài chính cơ bản chưa đạt theo Kế hoạch kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông giao tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022, nguyên nhân do nền kinh tế trong nước và thế giới có

STT	CỔ ĐÔNG	CÂU HỎI	TRẢ LỜI
			<p> nhiều biến động và ảnh hưởng mạnh mẽ đến hệ thống ngân hàng, trong đó có Vietbank trong đó có ảnh hưởng từ đại dịch Covid, Vietbank đã nghiêm túc thực thi các chỉ đạo của Chính phủ và NHNN liên quan đến hỗ trợ khách hàng; các biến cố của ngành ngân hàng vào cuối năm 2022 đã ảnh hưởng đến lợi nhuận trên thị trường 2. </p> <p> Quý 4/2022, Vietbank đã điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2022 cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo ĐHCĐ theo quy định, theo kế hoạch này lợi nhuận của Vietbank đạt 82% KH năm 2022. </p> <p> Vietbank đạt kế hoạch kinh doanh năm 2023: </p> <ul style="list-style-type: none"> - TTS đạt 125.000 tỷ đồng. - Cho vay KH và TPDN đạt 75.600 tỷ đồng. - Tiền gửi của KH & PH GTCG đạt 95.000 tỷ đồng. - Lợi nhuận trước thuế đạt 960 tỷ đồng. - Tổng chi phí hoạt động kiểm soát ở mức 1.525 tỷ đồng. <p> Để đạt được các mục tiêu đó, BDH dựa trên các cơ sở như sau: </p> <ul style="list-style-type: none"> - Bảo toàn danh mục khách hàng hiện hữu, gia tăng tiện ích, khai thác tối đa hiệu quả khách hàng mang lại. - Tiếp tục dịch chuyển mô hình kinh doanh theo định hướng bán lẻ, giảm sử dụng vốn vào các ngành nghề rủi ro; đa dạng hóa các sản phẩm, dịch vụ đáp ứng các nhu cầu khác nhau của KH. Từ đó, gia tăng nguồn thu

STT	CỔ ĐÔNG	CÂU HỎI	TRẢ LỜI
			<p>phi tín dụng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Duy trì tốc độ tăng trưởng bền vững đi cùng nâng cao chất lượng tài sản, tiếp tục tái cấu trúc cơ cấu tài sản nợ, tài sản có theo hướng giảm tỷ trọng tài sản có rủi ro, cải thiện khả năng sinh lời. - Chú trọng khai thác những KH đã phát triển đồng thời đưa ra những gói sản phẩm hoặc những điều kiện ràng buộc về tăng số lượng khách hàng mới. Kết nối và mở rộng với các đối tác/hệ sinh thái và thâm nhập sâu rộng hệ sinh thái đã và đang kết nối để khai thác hiệu quả hơn.
3	Công ty CP Xây dựng HaLim	Với tình hình thị trường bất động sản như hiện nay thì chính sách tín dụng của Vietbank đối với các khoản vay liên quan đến bất động sản như thế nào?	Vietbank nhận định lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản là một trong các lĩnh vực rủi ro với ngân hàng, cần có các giải pháp kiểm soát. Do đó, định hướng tín dụng của Vietbank là kiểm soát chặt chẽ dư nợ cấp tín dụng vào lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản, phần đầu trong năm 2023 giảm dần tốc độ tăng trưởng trong lĩnh vực bất động so với năm 2022, tiếp tục hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất, lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ, cho vay sản xuất kinh doanh, cho vay nhỏ lẻ. Đối với các dự án mới, chỉ tiếp cận những dự án hoàn thiện về pháp lý, có hiệu quả cao theo hướng đánh giá thận trọng.
4	Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư An Phát	Khả năng thanh khoản hiện nay của Vietbank thế nào? Vietbank có những giải pháp nào để đảm bảo thanh khoản cho Ngân hàng?	Trong công tác quản trị điều hành Vietbank luôn đảm bảo tuân thủ quy định của NHNN về đảm bảo an toàn thanh khoản. Trong kế hoạch kinh doanh hàng năm, bên cạnh việc điều hành đảm bảo đủ nguồn cho việc phát triển kinh

STT	CỔ ĐÔNG	CÂU HỎI	TRẢ LỜI
			<p>doanh trong điều kiện bình thường thì Vietbank luôn duy trì nguồn dự phòng cho các trường hợp căng thẳng thanh khoản, nhất là trong bối cảnh thị trường tài chính thế giới và trong nước có nhiều biến động trong thời gian vừa qua thì công tác đảm bảo dự phòng thanh khoản càng được chú trọng.</p> <p>Vietbank định hướng tăng trưởng an toàn, bền vững là một trong những mục tiêu trọng tâm dẫn dắt hoạt động kinh doanh của Ngân hàng và xuyên suốt trong năm 2023 song song với việc duy trì lòng tin, bảo đảm chữ tín với KH, gia tăng hình ảnh thương hiệu Vietbank trên thị trường.</p>
5	Công ty TNHH BĐS Nguyễn Khang.	Với kết quả kinh doanh Quý 1/2023, Lợi nhuận hợp nhất đạt 194 tỷ đồng. Ban Điều hành đánh giá về khả năng hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2023 là 960 tỷ đồng.	<p>Kết quả kinh doanh quý 1/2023 lợi nhuận đạt 193,7 tỷ đồng, nhìn bề nổi thì không được khả quan như kỳ vọng nhưng nếu phân tích kỹ thì đây là số liệu khả quan, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết quả này đã tăng trưởng 71% so với cùng kỳ Q1/2022, hoàn thành 20% kế hoạch cả năm. - Trong quý 1 vừa qua, Vietbank đã tích cực xử lý các khoản nợ năm 2020, 2021 bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid – 19, cơ cấu theo TT01, tích cực thu hồi các khoản phải thu tăng thu nhập cho ngân hàng. - Vietbank đang trong quá trình cơ cấu lại danh mục cho vay, chuyển dịch từ khách hàng lớn có margin thấp qua khách hàng nhỏ lẻ nhằm phân tán rủi ro và tối ưu hoá hiệu quả sử dụng vốn, bán chéo sản phẩm, tăng thu phí dịch vụ. <p>Với sự hỗ trợ của HĐQT và Ban cố vấn, Ban Điều hành tự tin hoàn</p>
6	Công ty Cổ phần Tài Việt,	Cơ sở nào để Ngân hàng hoàn thành kế hoạch lũy kế năm 2023?	

STT	CỔ ĐÔNG	CÂU HỎI	TRẢ LỜI
			<p>thành kế hoạch phấn đấu mà ĐHĐCĐ giao với các giải pháp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tái cấu trúc mạnh mẽ danh mục tín dụng, phát triển phân khúc khách hàng bán lẻ có margin cao. - Gia tăng số lượng khách hàng sử dụng đầy đủ các sản phẩm dịch vụ của ngân hàng, các khách hàng cá nhân có thu nhập cao, khách hàng SMEs - Vietbank đang phấn đấu đến 30/06/2023, tổng dư nợ cho vay sẽ tăng trưởng 7,6% so với đầu năm theo hạn mức tín dụng được NHNN cấp và phấn đấu được NHNN cấp và phấn đấu sẽ tăng trưởng tín dụng trong năm 2023 ở mức 12% (nếu được NHNN chấp thuận).
6	Nguyễn Thị Kim Phượng	Kế hoạch phát triển, mở rộng mạng lưới năm 2023 của Vietbank như thế nào?	Năm 2023, Vietbank không có kế hoạch mở mới các TTKD, theo đó, năm 2023, Vietbank tiếp tục rà soát, đánh giá lại địa điểm, lên kế hoạch di dời địa điểm 06 TTKD và tái ký lại Hợp đồng thuê địa điểm 37 TTKD.

Đại hội tạm dừng thảo luận, các câu hỏi khác và/hoặc các câu hỏi phát sinh sau, Ban Lãnh đạo Ngân hàng sẽ trả lời các Cổ đông bằng hình thức khác.

3. Chủ tọa đoàn lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông thông qua các vấn đề tại Đại hội bằng hình thức bỏ phiếu điện tử.

- Ông Nguyễn Kim Điện – Trưởng Ban kiểm phiếu phổ biến, hướng dẫn các cổ đông thực hiện biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử.
- Cổ đông thực hiện biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử.

4. Đại hội nghỉ giải lao và tiếp tục làm việc sau 15 phút.

5. Kết quả kiểm phiếu biểu quyết các vấn đề tại Đại hội:

Ông Nguyễn Kim Điện – Trưởng Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu:

5.1 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch kinh doanh năm 2023:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 440.908.270;
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 440.896.870;
- Số phiếu tán thành: 440.896.870 chiếm tỉ lệ 99,9974% tổng số phiếu biểu quyết;

- Số phiếu không tán thành: chiếm tỉ lệ 0,0000% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không ý kiến: chiếm tỉ lệ 0,0000% tổng số phiếu biểu quyết.

5.2 Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 440.908.270;
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 440.896.870;
- Số phiếu tán thành: 440.896.870 chiếm tỉ lệ 99,9974% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không tán thành: chiếm tỉ lệ 0,0000% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không ý kiến: chiếm tỉ lệ 0,0000% tổng số phiếu biểu quyết.

5.3 Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị; kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, các Hội đồng, Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 440.908.270;
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 440.896.870;
- Số phiếu tán thành: 440.896.870 chiếm tỉ lệ 99,9974% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không tán thành: chiếm tỉ lệ 0,0000% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không ý kiến: chiếm tỉ lệ 0,0000% tổng số phiếu biểu quyết.

5.4 Báo cáo của Ban kiểm soát về: kết quả kinh doanh của Vietbank, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc; tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động các thành viên Ban kiểm soát:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 440.908.270;
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 440.896.870;
- Số phiếu tán thành: 440.896.870 chiếm tỉ lệ 99,9974% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không tán thành: chiếm tỉ lệ 0,0000% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không ý kiến: chiếm tỉ lệ 0,000% tổng số phiếu biểu quyết.

5.5 Báo cáo kết quả triển khai hồ sơ tăng vốn và niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 440.908.270;
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 440.896.870;
- Số phiếu tán thành: 440.896.870 chiếm tỉ lệ 99,9974% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không tán thành: chiếm tỉ lệ 0,0000% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không ý kiến: chiếm tỉ lệ 0,000% tổng số phiếu biểu quyết.

5.6 Báo cáo tiến độ, kết quả phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2021 (Nghị quyết số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ):

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 440.908.270;
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 440.896.870;
- Số phiếu tán thành: 440.896.870 chiếm tỉ lệ 99,9974% tổng số phiếu biểu quyết;

- Số phiếu không tán thành: chiếm tỉ lệ 0,0000% tổng số phiếu biểu quyết;
 - Số phiếu không ý kiến: chiếm tỉ lệ 0,0000% tổng số phiếu biểu quyết.
- 5.7 Báo cáo tiến độ triển khai thực hiện đầu tư mua tài sản Lim 2 theo Nghị quyết số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/5/2020 và Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2021:
- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 440.908.270;
 - Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 440.896.870;
 - Số phiếu tán thành: 440.896.870 chiếm tỉ lệ 99,9974% tổng số phiếu biểu quyết;
 - Số phiếu không tán thành: chiếm tỉ lệ 0,0000% tổng số phiếu biểu quyết;
 - Số phiếu không ý kiến: chiếm tỉ lệ 0,0000% tổng số phiếu biểu quyết.
- 5.8 Báo cáo các khoản cấp tín dụng đối với các đối tượng theo quy định khoản 1 Điều 127 Luật Các TCTD:
- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 440.908.270;
 - Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 440.896.870;
 - Số phiếu tán thành: 440.896.870 chiếm tỉ lệ 99,9974% tổng số phiếu biểu quyết;
 - Số phiếu không tán thành: chiếm tỉ lệ 0,0000% tổng số phiếu biểu quyết;
 - Số phiếu không ý kiến: chiếm tỉ lệ 0,0000% tổng số phiếu biểu quyết.
- 5.9 Báo cáo về việc sửa đổi, bổ sung cơ cấu tổ chức bộ máy điều hành Vietbank:
- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 440.908.270;
 - Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 440.896.870;
 - Số phiếu tán thành: 440.892.870 chiếm tỉ lệ 99,9965% tổng số phiếu biểu quyết;
 - Số phiếu không tán thành: chiếm tỉ lệ 0,0000% tổng số phiếu biểu quyết;
 - Số phiếu không ý kiến: chiếm tỉ lệ 0,0009% tổng số phiếu biểu quyết.
- 5.10 Báo cáo về kết quả phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro theo quy định tại Thông tư 11/2021/TT-NHNN:
- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 440.908.270;
 - Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 440.896.870;
 - Số phiếu tán thành: 440.896.870 chiếm tỉ lệ 99,9974% tổng số phiếu biểu quyết;
 - Số phiếu không tán thành: chiếm tỉ lệ 0,0000% tổng số phiếu biểu quyết;
 - Số phiếu không ý kiến: chiếm tỉ lệ 0,0000% tổng số phiếu biểu quyết.
- 5.11 Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:
- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 440.908.270;
 - Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 440.896.870;
 - Số phiếu tán thành: 440.896.870 chiếm tỉ lệ 99,9974% tổng số phiếu biểu quyết;
 - Số phiếu không tán thành: chiếm tỉ lệ 0,0000% tổng số phiếu biểu quyết;
 - Số phiếu không ý kiến: chiếm tỉ lệ 0,0000% tổng số phiếu biểu quyết.

5.12 Tờ trình về việc Xây dựng Phương án cơ cấu lại hoạt động gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 440.908.270;
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 440.896.870;
- Số phiếu tán thành: 440.896.870 chiếm tỉ lệ 99,9974% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không tán thành: chiếm tỉ lệ 0,0000% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không ý kiến: chiếm tỉ lệ 0,0000% tổng số phiếu biểu quyết.

5.13 Tờ trình thông qua mức thù lao và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 440.908.270;
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 440.896.870;
- Số phiếu tán thành: 440.892.870 chiếm tỉ lệ 99,9965% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không tán thành: chiếm tỉ lệ 0,0009% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không ý kiến: chiếm tỉ lệ 0,0000% tổng số phiếu biểu quyết.

5.14 Tờ trình của Ban kiểm soát về việc thực hiện công tác kiểm toán độc lập cho niên độ tài chính 2022 – 2024:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 440.908.270;
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 440.896.870;
- Số phiếu tán thành: 440.896.870 chiếm tỉ lệ 99,9974% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không tán thành: chiếm tỉ lệ 0,0000% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không ý kiến: chiếm tỉ lệ 0,0000% tổng số phiếu biểu quyết.

5.15 Báo cáo công khai lợi ích liên quan của các TV HĐQT, BKS và Ban TGD định kỳ hàng năm (năm 2022):

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 440.908.270;
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 440.896.870;
- Số phiếu tán thành: 440.892.870 chiếm tỉ lệ 99,9965% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không tán thành: chiếm tỉ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không ý kiến: chiếm tỉ lệ 0,0009% tổng số phiếu biểu quyết.

6. Phát biểu của khách mời:

Ông Phạm Kim Hùng – Giám đốc NHNN Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng:

- Trong năm 2022, tình hình kinh tế khó khăn tác động đến thị trường tài chính tiền tệ (khả năng khôi phục kinh tế chậm ảnh hưởng đến sức cầu và hoạt động ngành ngân), kết quả của Vietbank chưa đạt như kỳ vọng của cổ đông đặt ra tại Đại hội năm 2022 nhưng NHNN đánh giá rất cao những cố gắng và các kết quả hoạt động của Vietbank năm 2022, Vietbank là một trong những đơn vị có đóng góp cho địa phương: đóng góp nguồn lực to lớn cho tỉnh nhà trong công tác phòng chống dịch được Lãnh đạo tỉnh khen tặng, là một đơn vị đóng góp to lớn với Ngân sách địa phương; tham gia cùng NHNN Chi nhánh Sóc Trăng khôi phục lại hoạt

động Quý TDND trên địa bàn về nhân sự, nguồn lực...theo Phương án đã được phê duyệt mặc dù do ảnh hưởng khách quan kết quả đạt được theo Phương án còn hạn chế, NHNN Chi nhánh mong rằng Vietbank tiếp tục đồng hành trong thời gian tới về việc tiếp tục triển khai Phương án phục hồi Quý .

- Năm 2023, NHNN sẽ thực hiện điều hành CSTT chủ động, linh hoạt, tái cơ cấu các TCTD gắn với xử lý nợ xấu, hạn chế lạm phát, đảm bảo an toàn hệ thống ngân hàng.
- Một số giải pháp mà Hội đồng quản trị Vietbank cần nghiên cứu để đưa vào hoạt động của Vietbank: tuân thủ, chấp hành quy định của NHNN về CSTT, tín dụng, ngoại hối; bám sát vào các giải pháp điều hành CSTT và chỉ đạo, định hướng của NHNN; chú ý giải pháp tín dụng an toàn, hiệu quả khi đầu tư cho các dự án lớn, hạn chế thấp nhất rủi ro; HĐQT phối hợp Ban KS tăng cường KTNB, kiểm soát việc tăng trưởng đầu tư vào các lĩnh vực rủi ro; triển khai Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025; kiểm soát nội bộ ngăn ngừa từ xa các vi phạm, hạn chế rủi ro phát sinh; phát triển các hoạt động thanh toán hiện đại, thực hiện chuyển đổi – số hóa hoạt động ngân hàng theo mục tiêu chung toàn ngành đến năm 2025. HĐQT tiếp tục nghiên cứu đưa ra các giải pháp thực hiện hiệu quả các mục tiêu định hướng mà Vietbank đã đưa ra năm 2023 và giai đoạn tiếp theo.
- NHNN chúc Vietbank hoạt động an toàn, hiệu quả, NHNN chi nhánh sẽ luôn đồng hành, hỗ trợ Vietbank trong quá trình hoạt động.

7. Đại diện Cơ quan Thanh tra, giám sát Ngân hàng – Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trao Giấy phép hoạt động số 05/GP-NHNN ngày 24/02/2023 cho Vietbank.

8. Ông Dương Nhất Nguyên – Chủ tịch HĐQT phát biểu đáp từ:

- Thay mặt cho cổ đông, HĐQT, Ban KS, Ban Điều hành và toàn hệ thống Vietbank cảm ơn NHNN về những ghi nhận của NHNN đối với hoạt động của Vietbank cũng như ghi nhận các đóng góp của Vietbank đối với địa phương, cộng đồng và việc hỗ trợ phục hồi Quý TDND.
- Lĩnh hội các chia sẻ, chỉ đạo từ NHNN về các định hướng từ NHNN và các giải pháp cần thực hiện trong năm 2023 và các năm tiếp theo
- Tiếp nối giai đoạn 2016-2020, Vietbank vẫn kiên trì định hướng hoạt động an toàn-hiệu quả trong giai đoạn 2021-2025 với các tiêu chí: tuân thủ, hiệu quả và kiểm soát rủi ro. Vietbank luôn đảm bảo tuân thủ các chỉ số an toàn theo quy định của NHNN (CAR, nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung-dài hạn, NPL, tỷ lệ CV/HĐ...). HĐQT tiếp tục chỉ đạo Ban Điều hành rà soát Danh mục tài sản Có sinh lời của Vietbank, thúc đẩy HĐV với tiêu chí “tối ưu hóa chi phí vốn” với giải pháp tăng trưởng Casa và tiếp cận các nguồn vốn giá rẻ; cho vay chuyển dần sang các khoản nhỏ lẻ; phát triển việc sử dụng các dịch vụ từ khách hàng, gia tăng chất lượng phục vụ khách hàng; rà soát, tối ưu chi phí hoạt động trên cơ sở sắp xếp tinh gọn bộ máy, tiết kiệm chi phí, số hóa hoạt động; Về kiểm soát rủi ro: giữ vững khả năng thanh khoản, duy trì công tác HĐV bảo đảm thanh khoản và phát triển kinh doanh; cho vay các ngành nghề thuộc lĩnh vực khuyến khích, kiểm soát việc cho vay kinh doanh BĐS, phát triển cho vay nhỏ lẻ để phân tán rủi ro; đẩy mạnh công tác xử lý NQH-NX để kiểm soát tỷ lệ nợ xấu theo định hướng của NHNN.

III. CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA

Căn cứ kết quả biểu quyết, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã Quyết nghị thông qua các nội dung sau:



1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch kinh doanh năm 2023:

1.1 Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

- Chỉ tiêu về quy mô:

ĐVT: tỷ đồng, %

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2022 (***)	% KH 2022
Tổng tài sản	111.307	115.000	96,8%
Tổng dư nợ cấp tín dụng (*)	67.541	65.200	104%
Tổng huy động vốn (**)	81.110	84.000	96,6%
Vốn điều lệ	4.777		
Lợi nhuận trước thuế	656	800	82,0%

(*) Tổng dư nợ cấp tín dụng bao gồm Cho vay khách hàng, Trái phiếu doanh nghiệp.

(**) Tổng huy động vốn bao gồm Huy động tiền gửi khách hàng, Phát hành giấy tờ có giá.

(***) Các chỉ tiêu tài chính cơ bản theo NQ 03/2023/NQ-HĐQT ngày 06/01/2023.

- Chỉ tiêu về kết quả hoạt động kinh doanh:

ĐVT: tỷ đồng, %

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2022	% HTKH năm 2022	+/- Kế hoạch năm 2022
1	Tổng TN hoạt động	2.325			
2	Tổng CP hoạt động	1.368			
3	LN từ HĐKD trước DP (=1-2)	957			
4	CP (Hoàn nhập) DP RRTD	301			
5	LNTT (=3-4)	656	800	82,0%	-144

- Chỉ số về an toàn hoạt động:

CHỈ TIÊU	Năm 2022	Quy định NHNN	So với quy định	+/- TH Năm 2021
NPL (Tỷ lệ nợ xấu) theo qui định của NHNN	2,47%	≤ 3%	Đạt	0,22%
CAR (HS an toàn vốn tối thiểu)-Theo TT41/NHNN	10,24%	≥ 8%	Đạt	0,19%
LDR (Tỷ lệ CV/Tổng HĐ)	63,60%	≤ 85%	Đạt	8,41%
Tỷ lệ nguồn vốn NH CV TDH	33,10%	≤ 34%	Đạt	0,15%

Q

1.2 Kế hoạch kinh doanh năm 2023:

Đvt: Tỷ đồng, %

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Mức tăng so với 2022	Tỷ lệ tăng so với 2022
Tổng Tài sản	111.307	125.000	13.693	12%
Tổng dư nợ cho vay	67.541	75.600 (*)	8.059	12%
Huy động từ khách hàng (gồm GTCG)	81.110	95.000	13.890	17%
Lợi nhuận trước thuế	656	960	304	46%
Tỷ lệ nợ xấu (N345 / Tổng DN cấp tín dụng theo TT11/NHNN)	2,47%	≤ 2,5%		

Ghi chú: (*) Kế hoạch tăng trưởng tín dụng phần đầu của Vietbank, thực tế trong năm 2023 sẽ điều chỉnh phù hợp với room tín dụng được NNHN cấp, căn cứ theo công văn 1099/2023/NHNN-CSTT ngày 24/03/2023 hoặc văn bản thay thế (nếu có).

2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán với các chỉ tiêu cơ bản trên BCTC năm 2022 đã được kiểm toán như sau:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	
		BCTC riêng đã kiểm toán	BCTC hợp nhất đã kiểm toán
Về các chỉ tiêu liên quan đến kinh doanh			
1	Tổng tài sản	111.306.750	111.306.635
2	Tổng dư nợ khách hàng (Sau DPRRTD)	63.007.037	63.007.037
	Tổng dư nợ khách hàng (Trước DPRRTD)	63.632.966	63.632.966
3	Tổng huy động		
	- Từ TCTD khác	18.677.444	18.677.444
	- Từ khách hàng	75.988.810	75.988.224
4	Lợi nhuận trước thuế	656.858	656.112
Về các chỉ tiêu liên quan đến vốn chủ sở hữu			
1	Vốn chủ sở hữu	6.266.792	6.266.793
1.1	Vốn điều lệ	4.776.827	4.776.827
1.2	Các quỹ	398.770	398.770
1.3	Lãi (lỗ) lũy kế	1.091.195	1.091.196

3. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị; kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, các Hội đồng, Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị.

4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về: kết quả kinh doanh của Vietbank, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc; tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động các thành viên Ban kiểm soát.
5. Thông qua Báo cáo kết quả triển khai hồ sơ tăng vốn và niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022. Theo đó:
 - 5.1 Đối với việc tăng vốn điều lệ, Đại hội đồng cổ đông thống nhất:
 - (i) Tiếp tục triển khai thực hiện việc tăng vốn điều lệ theo Phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐQT ngày 26/4/2022 và được Hội đồng quản trị Vietbank (theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông) thông qua tại Nghị quyết số 35/2022/NQ-HĐQT ngày 01/06/2022 và Nghị quyết số 40/2022/NQ-HĐQT ngày 14/06/2022.
 - (ii) Giao Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề liên quan, làm việc với NHNN và UBCK NN để thực hiện các thủ tục tăng vốn theo đúng quy định.
 - 5.2 Đối với việc niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán, Đại hội đồng cổ đông thống nhất:
 - (i) Thực hiện niêm yết cổ phiếu Vietbank tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HOSE) khi thời điểm và điều kiện thị trường thuận lợi trên cơ sở đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật.
 - (ii) Giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm niêm yết cụ thể, các tài liệu, hồ sơ chỉ đạo Ban điều hành, các Khối/Trung tâm/Phòng, Ban và Văn phòng HĐQT thực hiện các thủ tục liên quan theo đúng quy định của pháp luật.
6. Thông qua Báo cáo tiến độ, kết quả phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2021 – Nghị quyết số 02/2021/NQ-ĐGĐCĐ ngày 26/4/2021, theo đó, Đại hội đồng cổ đông thống nhất tiếp tục triển khai chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2022 đợt 2 và đợt 3 sau khi được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
7. Thông qua Báo cáo tiến độ triển khai thực hiện đầu tư mua tài sản Lim 2 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/5/2020 và Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2021, theo đó:
 - 7.1 Thông qua kết quả triển khai Nghị quyết số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/5/2020 và Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2021.
 - 7.2 Trong trường hợp đến hết ngày 25/05/2023 và/hoặc một tại thời điểm khác do hai bên thỏa thuận mà Vietbank và Công Ty Lương Thạch không tiến hành ký kết được hợp đồng nhận chuyển nhượng Bất động sản, Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua chủ trương thanh lý Hợp đồng đặt cọc và Hợp đồng hứa mua hứa bán tòa nhà Lim 2; giao Hội đồng quản trị đàm phán, thương lượng và thực hiện việc thanh lý, báo cáo lại kết quả cho Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp gần nhất.
8. Thông qua Báo cáo các khoản cấp tín dụng đối với các đối tượng theo quy định khoản 1 Điều 127 Luật Các TCTD.
9. Thông qua Báo cáo về việc sửa đổi, bổ sung cơ cấu tổ chức bộ máy điều hành Vietbank; đồng thời tiếp tục ủy quyền cho Hội đồng quản trị trong việc quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành của Vietbank trong năm 2023 và các năm tiếp theo (bao gồm quyết định các nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế...).

10. Thông qua Báo cáo về kết quả phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro theo quy định tại Thông tư 11/2021/TT-NHNN.

11. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022, cụ thể như sau:

Đvt: triệu đồng, %

STT	KHOẢN MỤC	THUYẾT MINH	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
1	Lợi nhuận (LN) trước thuế hợp nhất			656.112
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp			133.485
A	LN sau thuế hợp nhất	(1)-(2)		522.627
B	LN sau thuế của công ty mẹ			523.373
C	Trích lập các quỹ bắt buộc	C1+C2		78.506
C1	- Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	B x	5%	26.169
C2	- Quỹ dự phòng tài chính	B x	10%	52.337
D	LN còn lại sau thuế và trích các Quỹ bắt buộc	A-C		444.121
E	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	E1+E2		18.000
E1	- Quỹ khen thưởng			14.000
E2	- Quỹ phúc lợi			4.000
F	Chia cổ tức (Vốn điều lệ X Tỷ lệ chia cổ tức)		0%	0
G	LN giữ lại không chia	D-E-F		426.121

12. Thông qua Tờ trình về việc Xây dựng Phương án cơ cấu lại hoạt động gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025, theo đó Đại hội đồng cổ đông thống nhất:

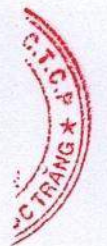
Giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ trì việc xây dựng, hoàn thiện và phê duyệt thông qua Phương án cơ cấu lại hoạt động gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 của Vietbank để trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo (các) Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn từ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, đồng thời báo cáo lại ĐHĐCD trong kỳ họp tiếp theo.

13. Thông qua Tờ trình mức thù lao và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023, cụ thể:

- Tổng ngân sách và thù lao hoạt động của HĐQT và BKS năm 2023 là 25.000.000.000 đồng (Hai mươi lăm tỷ đồng chẵn);
- Tổng mức thù lao của các thành viên HĐQT, Ban KS là chưa bao gồm thuế TNCN. Toàn bộ thuế TNCN liên quan theo quy định sẽ do Vietbank chi trả. Đồng thời Đại hội đồng Cổ đông thuận giao cho HĐQT/Thường trực HĐQT quyết định mức thù lao cụ thể đối với từng thành viên.

14. Thông qua việc thực hiện công tác kiểm toán độc lập cho niên độ tài chính 2022 – 2024, cụ thể:

14.1 Thông qua kết quả về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2022 và 2023 như đã báo cáo tại Tờ trình.



- 14.2 Đối với năm tài chính 2024, chấp thuận chọn công ty EY thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính và hoạt động hệ thống kiểm soát nội bộ của Vietbank và Công ty Vietbank AMC, kiểm toán hoạt động hệ thống kiểm soát nội bộ đối với nội dung đánh giá nội bộ về mức đủ vốn.
- 14.3 Trong trường hợp có sự thay đổi Đơn vị kiểm toán độc lập trong năm 2023 và năm 2024 (bao gồm các nội dung, phạm vi kiểm toán bắt buộc hiện hữu và phát sinh thêm do luật quy định), Đại hội đồng cổ đông chấp thuận lựa chọn một (1) trong số ba (3) công ty kiểm toán quốc tế hàng đầu tại Việt Nam (bao gồm các công ty: PricewaterhouseCoopers – PWC, Deloitte, KPMG) hoặc một trong số các công ty kiểm toán độc lập được UBCKNN chấp thuận. Việc lựa chọn sẽ được Ban Kiểm soát đề xuất cụ thể gửi đến Hội đồng quản trị và báo cáo kết quả thực hiện trong kỳ Đại hội cổ đông liền kề.
- 14.4 Các nội dung khác liên quan đến kiểm toán độc lập vẫn được tiếp tục thực hiện theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2022 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
15. Thông qua Báo cáo công khai lợi ích liên quan của các TV HĐQT, BKS và Ban TGD định kỳ hàng năm (năm 2022).
16. Giao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và các đơn vị liên quan trong toàn hệ thống triển khai thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông nêu trên và báo cáo lại Đại hội đồng cổ đông các quyết định chưa hoàn tất triển khai thực hiện và/hoặc các quyết định có nội dung yêu cầu phải báo cáo lại Đại hội đồng cổ đông.

IV. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội đã được thông qua với tỷ lệ nhất trí là **99,99%** bằng hình thức bỏ phiếu điện tử.

THƯ KÝ

NGUYỄN THỊ THU HOÀI

LÊ THỊ TUYẾT CHINH

CHỦ TỌA



ĐƯƠNG NHẤT NGUYÊN

Sóc Trăng, ngày 22 tháng 02 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THƯƠNG TÍN

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/06/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương tín (Vietbank);
- Căn cứ Quy chế về Cơ cấu tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Vietbank;
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT ngày 22.02/2023,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng quản trị nhất trí nội dung sau:

1. Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (“ĐHĐCĐ – Đại hội”):
 - a. Thời gian chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội: ngày 29/03/2023.
 - b. Thời gian dự kiến tổ chức ĐHĐCĐ: ngày 26/4/2023.
 - c. Hình thức tổ chức Đại hội: trực tuyến.
 - Hội trường chính của Đại hội sẽ được tổ chức tại Hội trường Lầu 7, Tòa nhà Lim II, 62ACMT8, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh hoặc địa điểm khác do Thường trực HĐQT chỉ đạo lựa chọn với sự tham dự của HĐQT, Ban KS, Ban Điều hành, các cán bộ quản lý;
 - Cổ đông thực hiện quyền tham dự Đại hội và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo hình thức ĐHĐCĐ trực tuyến trên nền tảng internet.
 - d. Nội dung họp: các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định pháp luật và Điều lệ Vietbank.
 - e. Công bố thông tin về chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 theo quy định pháp luật.
2. Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị chỉ đạo thực hiện nội dung phê duyệt trên của Hội đồng quản trị theo đúng quy định pháp luật, NHNN và Điều lệ khi triển khai thực hiện.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22.02/2023.



Điều 3. Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Văn phòng HĐQT, các Khối/Trung tâm/Phòng/Ban Hội sở và các đơn vị trong toàn hệ thống Vietbank chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sao kính gửi:
 - Ban Kiểm soát (để biết);
- Lưu Thư ký HĐQT.



Sóc Trăng, ngày 02 tháng 04 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THƯƠNG TÍN

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/06/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương tín (Vietbank);
- Căn cứ Quy chế về Cơ cấu tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Vietbank;
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT ngày 04/04/2023,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng quản trị nhất trí nội dung sau:

1. Thông qua nội dung theo đề xuất tại mục 1 Tờ trình số 50/2023/TT-VP.HĐQT ngày 30/3/2023 về việc thông qua tài liệu chuẩn bị họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Theo đó, Hội đồng quản trị chấp thuận:
 - a. Thông qua các tài liệu liên quan đến công tác tổ chức Đại hội:
 - (i) Chương trình tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
 - (ii) Thư mời cổ đông họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và mẫu Giấy ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
 - (iii) Dự thảo Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 bằng hình thức trực tuyến và bỏ phiếu điện tử.
 - (iv) Dự thảo Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT năm 2021 – 2025.
 - (v) Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
 - b. Giao Tổng giám đốc chỉ đạo các Khối/Trung tâm/Phòng, ban liên quan phối hợp với Văn phòng HĐQT hoàn thiện, cập nhật các tài liệu theo quy định và thực hiện công bố thông tin (đăng tải trên Website Vietbank) theo đúng quy định pháp luật.
2. Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị chỉ đạo thực hiện các nội dung phê duyệt trên của Hội đồng quản trị theo đúng quy định pháp luật, NHNN và Điều lệ khi triển khai thực hiện.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02/04/2023.

Điều 3. Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Văn phòng HĐQT, các Khối/Trung tâm/Phòng/Ban Hội sở và các đơn vị trong toàn hệ thống Vietbank chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sao kính gửi:
 - Ban Kiểm soát (để biết);
- Lưu Thư ký HĐQT.



NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THƯƠNG TÍN

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/06/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương tín (Vietbank);
- Căn cứ Quy chế về Cơ cấu tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Vietbank;
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT ngày 05/04/2023,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng quản trị nhất trí nội dung sau:

1. Thông qua nội dung các tài liệu tại mục 2 của Tờ trình số 50/2023/TT-VP.HĐQT ngày 30/3/2023 về việc thông qua tài liệu chuẩn bị họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Theo đó, Hội đồng quản trị chấp thuận:
 - a. Thông qua các tài liệu để trình/báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023:
 - (i) Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch kinh doanh năm 2023.
 - (ii) Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.
 - (iii) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, các Hội đồng, Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị.
 - (iv) Báo cáo của Ban kiểm soát về: kết quả kinh doanh của Vietbank, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc; tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động các thành viên Ban kiểm soát.
 - (v) Báo cáo kết quả triển khai hồ sơ tăng vốn và niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022.
 - (vi) Báo cáo tiến độ, kết quả phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2021 theo Nghị

quyết ĐHCĐ số 02/2021/NQ-ĐHCĐ.

- (vii) Báo cáo tiến độ triển khai thực hiện đầu tư mua tài sản Lim 2 theo Nghị quyết ĐHCĐ số 01/2020/NQ-ĐHCĐ ngày 25/5/2020 và Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHCĐ ngày 26/4/2021.
 - (viii) Báo cáo các khoản cấp tín dụng cho đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 127 Luật Các TCTD.
 - (ix) Báo cáo về việc sửa đổi, bổ sung cơ cấu tổ chức bộ máy điều hành Vietbank.
 - (x) Báo cáo về kết quả phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro theo quy định tại Thông tư 11/2021/TT-NHNN.
 - (xi) Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.
 - (xii) Tờ trình thông qua thù lao, ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023.
 - (xiii) Tờ trình của Ban kiểm soát về việc thực hiện công tác kiểm toán độc lập cho niên độ tài chính 2022 – 2025.
 - (xiv) Báo cáo công khai lợi ích liên quan của các TV HĐQT, BKS và Ban TGD định kỳ hàng năm (năm 2022).
2. Giao Tổng giám đốc chỉ đạo các Khối/Trung tâm/Phòng, ban liên quan phối hợp với Văn phòng HĐQT hoàn thiện các tài liệu và thực hiện công bố thông tin (đăng tải trên Website Vietbank) theo đúng quy định pháp luật.
 3. Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị chỉ đạo thực hiện các nội dung phê duyệt trên của Hội đồng quản trị theo đúng quy định pháp luật, NHNN và Điều lệ khi triển khai thực hiện.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ..5../..../2023.

Điều 3. Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Văn phòng HĐQT, các Khối/Trung tâm/Phòng/Ban Hội sở và các đơn vị trong toàn hệ thống Vietbank chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sao kính gửi:
- Ban Kiểm soát (để biết);
- Lưu Thư ký HĐQT.



Sóc Trăng, ngày 24 tháng 4 năm 2023



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

CHƯƠNG TRÌNH HỌP

HÌNH THỨC TỔ CHỨC: TRỰC TUYẾN (ĐẠI HỘI TRỰC TUYẾN)

ĐỊA ĐIỂM CHÍNH: Lầu 7, Tòa nhà Lim 2 – số 62A, CMT8, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP.HCM

THỜI GIAN: Ngày 26/04/2023

THỜI GIAN	NỘI DUNG
08h00' – 08h30'	<ul style="list-style-type: none">- Đón tiếp đại biểu;- Kiểm tra tư cách Đại biểu.
08h30' – 08h45'	<ul style="list-style-type: none">- Thông báo lý do, giới thiệu thành phần tham dự Đại hội- Báo cáo kiểm tra tư cách Đại biểu
08h45' – 9h15'	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội.- Giới thiệu và thông qua đoàn Chủ tọa, Ban thư ký.- Thông qua Ban kiểm phiếu.- Thông qua Chương trình đại hội.
09h15' – 10h30'	<p>Trình Đại hội đồng cổ đông các vấn đề:</p> <ol style="list-style-type: none">1. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch kinh doanh năm 2023.2. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.3. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, các Hội đồng, Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị.4. Báo cáo của Ban kiểm soát về: kết quả kinh doanh của Vietbank, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc; tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động các thành viên Ban kiểm soát.5. Báo cáo kết quả triển khai hồ sơ tăng vốn và niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022.6. Báo cáo tiến độ, kết quả phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2021 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ.

Handwritten signature

THỜI GIAN	NỘI DUNG
	<p>7. Báo cáo tiến độ triển khai thực hiện đầu tư mua tài sản Lim 2 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/5/2020 và Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2021.</p> <p>8. Báo cáo các khoản cấp tín dụng cho đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 127 Luật Các TCTD.</p> <p>9. Báo cáo về việc sửa đổi, bổ sung cơ cấu tổ chức bộ máy điều hành Vietbank.</p> <p>10. Báo cáo về kết quả phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro theo quy định tại Thông tư 11/2021/TT-NHNN.</p> <p>11. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.</p> <p>12. Tờ trình về việc xây dựng Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025.</p> <p>13. Tờ trình thông qua thù lao, ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023.</p> <p>14. Tờ trình của Ban kiểm soát về việc thực hiện công tác kiểm toán độc lập cho niên độ tài chính 2022 – 2025.</p> <p>15. Báo cáo công khai lợi ích liên quan của các TV HĐQT, BKS và Ban TGD định kỳ hàng năm (năm 2022).</p> <p>16. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu có).</p>
10h30' – 10h45'	Đại hội thảo luận và cổ đông góp ý.
10h45' – 11h00'	Đại hội tiến hành Biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình Đại hội.
11h00' – 11h15'	Nghỉ giải lao
11h15' – 12h00	<ul style="list-style-type: none"> - Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử nhân sự - Phát biểu của Đại diện Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng, Cơ quan TTGSNH – NHNN VN (nếu có) - Phát biểu đáp từ của Đại diện Hội đồng quản trị - Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông - Bế mạc Đại hội



Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thương Tín
Trụ sở chính: 47 Trần Hưng Đạo, Tp. Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng
ĐT: (0299) 388 6666 - Fax: (0299) 3615 666 - Website: www.vietbank.com.vn
Mã số Doanh nghiệp: 2200269805

THƯ MỜI HỌP TRỰC TUYẾN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT NAM THƯƠNG TÍN

KÍNH GỬI: QUÝ CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT NAM THƯƠNG TÍN

Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Nam Thương Tín trân trọng kính mời Quý Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Năm 2023 của Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Nam Thương Tín như sau:

- Thời gian: Vào lúc 08:30, ngày 26/4/2023
- Địa điểm: Lầu 7, Tòa nhà Lim 2 – số 62A, CMT8, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP.HCM
- Hình thức họp: Trực tuyến
Lưu ý: Quý cổ đông vui lòng đăng ký tham dự và thực hiện biểu quyết các nội dung bằng hình thức trực tuyến. Chi tiết việc đăng ký tham dự và biểu quyết các nội dung bằng hình thức họp trực tuyến, Quý cổ đông tham khảo trong Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.
- Nội dung Đại hội: Các nội dung thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông, chi tiết tại Website www.vietbank.com.vn và xem tại Website: ezgsm.fpts.com.vn.
- Đăng ký dự họp: Quý Cổ đông vui lòng Đăng ký dự Đại hội tại website: ezgsm.fpts.com.vn trước ngày 26/04/2023.
- Ủy quyền tham dự Đại hội: Nếu Quý Cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, Quý Cổ đông vui lòng Đăng ký Ủy quyền dự Đại hội tại website: ezgsm.fpts.com.vn và gửi Giấy ủy quyền (theo mẫu từ hệ thống hoặc theo quy định của luật dân sự) đã ký về địa chỉ dưới đây trước 17h00 ngày 25/04/2023.
(Lưu ý: Giấy ủy quyền phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và phải có số lượng cổ phần được ủy quyền. Giấy ủy quyền phải là bản chính, có chữ ký sống. Trường hợp nhận ủy quyền từ cổ đông tổ chức thì Giấy ủy quyền phải có dấu của tổ chức ủy quyền).
- Biểu quyết: Quý cổ đông thực hiện quyền biểu quyết tại website: ezgsm.fpts.com.vn (Thời gian bỏ phiếu điện tử quy định cụ thể tại Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023).
- Địa chỉ gửi câu hỏi thảo luận và liên hệ hỗ trợ:

Người liên hệ:	Địa chỉ:	Email/Điện thoại:
Bà Lê Thị Tuyết Chinh – Chánh Văn phòng HĐQT kiêm Thư ký HĐQT kiêm Người phụ trách quản trị công ty	62A Cách Mạng Tháng Tám, P.Võ Thị Sáu, Quận 03, TP.HCM - Lầu 11	Email: lethituyetchinh@vietbank.com.vn Điện thoại: (028) 36291 8100 /ext: 3300; Số di động: 0904339895
Ông Nguyễn Minh Tuấn – Chuyên viên cao cấp Văn phòng HĐQT quản lý cổ đông, cổ phần	62A Cách Mạng Tháng Tám, P.Võ Thị Sáu, Quận 03, TP.HCM - Lầu 11	Email: nguyenminhtuan@vietbank.com.vn Điện thoại: (028) 36291 8100 /ext: 5511; Số di động: 0908986407

Thông tin đăng nhập hệ thống Đại hội cổ đông trực tuyến tại website: ezgsm.fpts.com.vn

Tên đăng nhập :

Mật khẩu :

Trân trọng.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

....., ngày tháng..... năm



GIẤY ỦY QUYỀN

Bên ủy quyền:

- Tên cổ đông (cá nhân/tổ chức):.....
- CMND/CCCD/Hộ chiếu/GCNDKDN số:docấp ngày
- Địa chỉ:
- Email:
- Người đại diện theo pháp luật (tổ chức):.....
- Tổng số cổ phần sở hữu (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần) là: cổ phần
- Tổng mệnh giá cổ phần (bằng số):.....
- Tổng mệnh giá cổ phần (bằng chữ):.....

Bên nhận ủy quyền: (Vui lòng đánh dấu (X) bên cạnh tên thành viên mà quý cổ đông chọn ủy quyền, chỉ chọn ủy quyền cho một người toàn bộ số cổ phần sở hữu; trường hợp muốn ủy quyền cho nhiều người, đề nghị Quý cổ đông ghi rõ số lượng cổ phần ủy quyền cho từng thành viên)

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Thông tin CMND/CCCD	Email	Chọn
1	DƯƠNG NHẤT NGUYỄN	Chủ tịch HĐQT	023662519, do CA TP.HCM cấp ngày 12/01/2007.	hoidongquantrivietbank@vietbank.com.vn	
2	NGUYỄN HỮU TRUNG	Phó Chủ tịch HĐQT	001051007816, Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 07/10/2021	hoidongquantrivietbank@vietbank.com.vn	
3	QUÁCH TỔ DUNG	Thành viên HĐQT	079157013547, do Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công An cấp ngày 16/4/2021	hoidongquantrivietbank@vietbank.com.vn	
4	LÊ THỊ XUÂN LAN	Thành viên HĐQT	079161010113, do Cục Trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 29/11/2021	hoidongquantrivietbank@vietbank.com.vn	
5	LƯƠNG THỊ HƯƠNG GIANG	Thành viên HĐQT	012266399 do CA TP. Hà Nội cấp ngày 26/12/2013	hoidongquantrivietbank@vietbank.com.vn	

Handwritten signature



Hoặc ủy quyền cho đối tượng khác với thông tin sau:

Họ và tên:.....
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/GCNDKDN:.....ngày cấp.....nơi cấp
Người đại diện theo hợp pháp (tổ chức):.....Số CMND/CCCD:.....
Ngày cấp.....nơi cấp.....
Địa chỉ:.....
Email: (*)

I. Nội dung ủy quyền

- 1. Bên nhận ủy quyền được đại diện cho bên ủy quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 26/04/2023 theo hình thức trực tuyến của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương tín.
- 2. Trong phạm vi ủy quyền, bên được ủy quyền được quyền có ý kiến, biểu quyết các vấn đề của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 26/04/2023 của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương tín theo quy định pháp luật tương ứng với số cổ phần được ủy quyền.
- 3. Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật, quy định của Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương tín và không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

II. Thời hạn ủy quyền.

Giấy Ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi cuộc họp đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương tín kết thúc.

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)

Ghi chú:

(): Bắt buộc phải cung cấp đối với Người nhận Ủy quyền để cung cấp Tên đăng nhập và Mật khẩu tham dự trực tuyến.*

DỰ THẢO

Sóc Trăng, ngày tháng năm 2023

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
NGÀY 26/04/2023**

QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

Căn cứ:

- Luật Các Tổ chức tín dụng (TCTD) số 47/2010/QH12 do Quốc hội thông qua ngày 16/06/2010; và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các TCTD số 17/2017/QH14 do Quốc hội thông qua ngày 20/11/2017;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín (Vietbank);
- Quy chế nội bộ về quản trị công ty tại Vietbank,

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (ĐHĐCĐ) của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín (Vietbank) diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng Quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

Điều 1. Mục đích:

1. Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại ĐHCĐ thường niên Vietbank diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
2. Các nghị quyết của ĐHCĐ thể hiện ý chí thống nhất của ĐHCĐ, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty tại Vietbank.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi

1. Đối tượng áp dụng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông đang sở hữu cổ phiếu Vietbank và khách mời tham dự ĐHCĐ thường niên Vietbank đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Vietbank, Quy chế nội bộ về quản trị công ty tại Vietbank và quy định hiện hành của pháp luật.
2. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp ĐHCĐ thường niên năm 2023 của Vietbank.

Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt

1. Vietbank : Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín (Vietbank)

Quy chế làm việc ĐHĐCĐ thường niên năm 2023

- | | | |
|---------------------------------------|---|---|
| 2. HĐQT | : | Hội đồng quản trị |
| 3. BKS | : | Ban Kiểm soát |
| 4. BTC | : | Ban tổ chức |
| 5. ĐHĐCĐ | : | Đại hội đồng cổ đông |
| 6. Đại biểu | : | Cổ đông, người đại diện (<i>người được ủy quyền</i>) của cổ đông. |
| 7. Hệ thống livestream cuộc họp ĐHĐCĐ | : | Hệ thống phát sóng video cuộc họp ĐHĐCĐ trực tiếp trên website www.ezgsm.fpts.com |
| 8. Đại hội | : | Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông |

Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% (sáu mươi lăm phần trăm) số cổ phần có quyền biểu quyết. Trường hợp, không đủ điều kiện về tỷ lệ đại diện số cổ phần có quyền biểu quyết cần thiết tham dự họp trong vòng 60 (sáu mươi) phút kể từ thời điểm dự định họp thì ĐHĐCĐ phải được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp của ĐHĐCĐ triệu tập lần thứ hai được tiến hành khai có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết. Trường hợp ĐHĐCĐ lần hai không đủ điều kiện về tỷ lệ đại diện số cổ phần có quyền biểu quyết cần thiết tham dự họp trong vòng 60 (sáu mươi) phút kể từ thời điểm dự định họp thì ĐHĐCĐ lần ba được triệu tập họp trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp, tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà ĐHĐCĐ lần thứ nhất có thể quyết định một cách hợp lệ.

Lưu ý: Tỷ lệ cổ đông dự họp ĐHĐCĐ theo hình thức trực tuyến được xác định khi đại biểu đã thực hiện "Xác nhận tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến" tại hệ thống bỏ phiếu điện tử theo quy định tại Điều 5 Quy chế này.

Điều 5. Đại biểu tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Tất cả cổ đông của Vietbank theo danh sách chốt ngày 29/03/2023 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến thông qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

Khi tham dự trực tuyến, đại biểu lưu ý:

1. Yêu cầu kỹ thuật: Cổ đông cần có thiết bị điện tử kết nối internet (ví dụ máy vi tính, máy tính bảng, điện thoại di động, thiết bị điện tử khác có kết nối internet).
2. Cách thức thực hiện: Đại biểu truy cập đường dẫn, đăng nhập theo các thông tin được cung cấp để tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến và thực hiện bỏ phiếu điện tử.
3. Cách thức ghi nhận Đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến: Đại biểu được hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận là tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến khi Đại biểu thực hiện truy cập vào hệ thống bằng các thông tin truy cập đã được cung cấp trong thông báo mời họp và đã thực hiện "xác nhận tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến" tại hệ thống bỏ phiếu điện tử.

Điều 6. Khách mời tại Đại hội

Quy chế làm việc ĐHĐCĐ thường niên năm 2023

1. Là các chức danh quản lý của Vietbank, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Vietbank nhưng được mời tham dự Đại hội.
2. Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

Điều 7. Chủ tọa và Đoàn chủ tọa

1. Đoàn chủ tọa gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tọa và 02 Thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn và là Chủ tọa ĐHĐCĐ hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm Chủ tọa Đại hội.
2. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ Ngân hàng. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc thuộc các trường hợp thuộc điểm a Khoản 2 Điều lệ Công ty thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trường Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;
3. Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.
4. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
5. Nhiệm vụ của Đoàn chủ tọa:
 - a. Điều khiển Đại hội theo chương trình và quy chế đã được Đại hội thông qua.
 - b. Cử Thư ký đại hội để ghi biên bản.
 - c. Giới thiệu một hoặc một số nhân sự vào Ban kiểm phiếu để Đại hội bầu.
 - d. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, biểu quyết các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong quá trình Đại hội.
 - e. Thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề về tổng số phiếu đồng ý, không đồng ý từng vấn đề hoặc không có ý kiến đối với chương trình nghị sự;
 - f. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội, được tiến hành các công việc được cho là cần thiết (bao gồm cả quyết định hoãn Đại hội) để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số các cổ đông tham dự.
 - g. Quyết định của Chủ tọa đoàn về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
 - h. Giải đáp ý kiến đóng góp cho cổ đông.

Điều 8. Ban kiểm tra tư cách đại biểu

Quy chế làm việc ĐHĐCĐ thường niên năm 2023

1. Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 04 người, bao gồm 01 Trưởng ban và 03 thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình. Ban kiểm tra tư cách đại biểu do Chủ tọa giới thiệu.
2. Nhiệm vụ:
 - a. Nhận giấy tờ của cổ đông (nếu phát sinh), đối chiếu kiểm tra tính hợp lệ của cổ đông tham dự trực tuyến theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ Vietbank, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế này.
 - b. Báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả kiểm tra tư cách đại biểu trước khi ĐHĐCĐ chính thức tiến hành.
 - c. Phối hợp với ban kiểm phiếu để hướng dẫn, hỗ trợ và giám sát biểu quyết.

Điều 9. Ban Thư ký Đại hội:

1. Ban thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Chủ tọa chỉ định, chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn chủ tọa.
2. Nhiệm vụ:
 - a. Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn chủ tọa quyết định;
 - b. Ghi chép biên bản họp ĐHĐCĐ một cách đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại Hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại Hội.
 - c. Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo Biên bản họp Đại Hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại Hội.
 - d. Các công việc trợ giúp khác theo phân công của Chủ tọa đoàn.

Điều 10. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu gồm 04 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 03 thành viên.
2. Nhiệm vụ:
 - a. Kiểm phiếu biểu quyết, giải quyết các thắc mắc của cổ đông về biểu quyết.
 - b. Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội.
 - c. Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu có chữ ký của tất cả thành viên Ban kiểm phiếu và của đại diện cổ đông giám sát việc kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tọa, ĐHĐCĐ khi thực hiện nhiệm vụ của mình.
 - d. Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho Thư ký.
 - e. Công bố ngay kết quả kiểm phiếu biểu quyết trước Đại hội và giao toàn bộ tài liệu cho Chủ tọa đoàn. Kết quả kiểm phiếu biểu quyết sẽ được xác lập thành biên bản riêng.
 - f. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

Điều 11. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:



Quy chế làm việc ĐHĐCĐ thường niên năm 2023

- a. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung ĐHĐCĐ;
 - b. Chỉ có Đại biểu mới được tham gia thảo luận;
 - c. Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung thảo luận theo hình thức quy định như sau:
 - Đại biểu có thể đặt câu hỏi tại mục Thảo luận trong giao diện tham dự đại hội trực tuyến tại đường link <https://ezgsm.fpts.com.vn> hoặc gửi email về địa chỉ: lethituyetchinh@vietbank.com.vn (trước giờ thảo luận). (Các câu hỏi là hợp lệ khi được gửi từ email đã đăng ký trong danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký cung cấp hoặc email do Cổ đông đã đăng ký thông tin trong Giấy đăng ký dự họp hoặc ủy quyền đã được gửi bản cứng về Vietbank).
 - Ban Thư ký sẽ sắp xếp các nội dung câu hỏi của Đại biểu và chuyển lên cho Chủ tọa.
2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:
- a. Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của Đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến Đại biểu;
 - b. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Vietbank trả lời bằng các hình thức khác.

Điều 12. Biểu quyết tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai. Đại biểu có thể lựa chọn bỏ phiếu bằng cách bỏ phiếu điện tử tại đường link: <https://ezgsm.fpts.com.vn>

2. Bỏ phiếu điện tử:

a. Cách thức bỏ phiếu biểu quyết:

- (i) Đại biểu chọn lựa một trong ba phương án biểu quyết "Tán thành", "Không tán thành" hoặc "Không có ý kiến" với mỗi vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội đã được cài đặt tại hệ thống bỏ phiếu điện tử.
- (ii) Sau đó, Đại biểu tiến hành xác nhận biểu quyết để hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận kết quả.

b. Một số quy định khác khi thực hiện bỏ phiếu điện tử:

- (i) Trường hợp Đại biểu không thực hiện hết các vấn đề biểu quyết theo nội dung chương trình Đại hội thì các vấn đề chưa được biểu quyết được xem như Đại biểu không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết vấn đề đó.
- (ii) Trong trường hợp phát sinh các vấn đề ngoài chương trình đại hội đã gửi, Đại biểu có thể biểu quyết bổ sung. Nếu Đại biểu không thực hiện biểu quyết với những vấn đề phát sinh thì xem như Đại biểu không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết vấn đề phát sinh đó.
- (iii) Đại biểu có thể thay đổi kết quả biểu quyết (nhưng không thể hủy kết quả biểu quyết); bao gồm cả kết quả biểu quyết bổ sung những vấn đề phát sinh ngoài chương trình Đại hội. Hệ thống trực tuyến chỉ ghi nhận kiểm phiếu đối với kết quả biểu quyết cuối cùng tại thời điểm

Quy chế làm việc ĐHĐCĐ thường niên năm 2023

kết thúc bỏ phiếu điện tử của từng đợt kiểm phiếu được quy định trong quy chế làm việc của đại hội.

c. Thời gian bỏ phiếu điện tử

Thời gian bỏ phiếu điện tử được quy định cụ thể như sau:

- (i) Nội dung biểu quyết lần thứ 01 (gồm Quy chế làm việc tại Đại hội) Đại biểu thực hiện biểu quyết từ 09 giờ ngày 25/04/2023 đến trước khi Đại hội thông qua các nội dung biểu quyết lần thứ 01.
- (ii) Nội dung biểu quyết lần thứ 02 (gồm nhân sự Đoàn chủ tọa) Đại biểu thực hiện biểu quyết từ 09 giờ ngày 25/04/2023 đến trước khi Đại hội thông qua các nội dung biểu quyết lần thứ 02.
- (iii) Nội dung biểu quyết lần thứ 03 (gồm nhân sự Ban kiểm phiếu; Chương trình Đại hội; Đại biểu thực hiện biểu quyết từ 09 giờ ngày 25/04/2023 đến trước khi Đại hội thông qua các nội dung biểu quyết lần thứ 03.
- (iv) Nội dung biểu quyết lần thứ 04 (gồm Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch kinh doanh năm 2023; Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, các Hội đồng, Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị; Báo cáo của Ban kiểm soát về: kết quả kinh doanh của Vietbank, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc; tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động các thành viên Ban kiểm soát; Báo cáo kết quả triển khai hồ sơ tăng vốn và niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022; Báo cáo tiến độ, kết quả phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2021 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ; Báo cáo tiến độ triển khai thực hiện đầu tư mua tài sản Lim 2 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/5/2020 và Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2021; Báo cáo các khoản cấp tín dụng cho đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 127 Luật Các TCTD; Báo cáo về việc sửa đổi, bổ sung cơ cấu tổ chức bộ máy điều hành Vietbank; Báo cáo về kết quả phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro theo quy định tại Thông tư 11/2021/TT-NHNN; Báo cáo công khai lợi ích liên quan của các TV HĐQT, BKS và Ban TGD định kỳ hàng năm (năm 2022) và thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội)..., Đại biểu thực hiện biểu quyết từ 09 giờ ngày 25/04/2023 đến trước khi Đại hội thông qua các nội dung biểu quyết lần thứ 04.
- (v) Nội dung biểu quyết lần thứ 05 (Thông qua Biên bản và Nghị quyết đại hội): Đại biểu thực hiện biểu quyết từ 09 giờ ngày 25/04/2023 đến trước khi Đại hội thông qua các nội dung biểu quyết lần thứ 05.
- (vi) Đại biểu có thể truy cập hệ thống bỏ phiếu điện tử và thực hiện bỏ phiếu 24 giờ trong ngày và 07 ngày trong tuần trừ trường hợp bảo trì hệ thống hoặc lý do khác nằm ngoài tầm kiểm soát của Vietbank. Kết thúc thời gian bỏ phiếu, hệ thống không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện tử từ Đại biểu.

d. Thể lệ biểu quyết:

- (i) Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết.

Quy chế làm việc ĐHCĐ thường niên năm 2023

(ii) Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 29/03/2023) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietbank là: 477.682.669 cổ phần tương đương với 477.682.669 quyền biểu quyết.

e. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện trên 51% (năm mươi một phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội chấp thuận, trừ các trường hợp được quy định tại Điểm b Khoản 7 Điều 30 Điều lệ Vietbank.

Đối với quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Ngân hàng; thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ; thông qua phương án chào bán cổ phần, bao gồm loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ chào bán; quyết định đầu tư, mua, bán tài sản của Ngân hàng có giá trị từ 20% (hai mươi phần trăm) trở lên so với vốn điều lệ của Ngân hàng ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản Ngân hàng thì phải được số cổ đông đại diện trên 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông đã đăng ký tham dự đại hội chấp thuận.

Lưu ý:

- Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 20% tổng giá trị tài sản Vietbank ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).
- Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Vietbank ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) giữa Vietbank với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

3. Ghi nhận kết quả biểu quyết: Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề theo nội dung chương trình đại hội. Kết quả kiểm phiếu sẽ được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

Điều 13. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại Đại Hội Đồng Cổ Đông phải được Thư ký Đại Hội ghi vào Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại Hội.

Điều 14. Thi hành Quy chế

1. Quy chế tổ chức này được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và có hiệu lực thi hành ngay khi Đại hội đồng cổ đông của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín (Vietbank) biểu quyết thông qua với tỷ lệ trên 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự.
2. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Vietbank và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Vietbank biểu quyết thông qua.



Mark

Quy chế làm việc ĐHĐCĐ thường niên năm 2023

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Lưu: Thư ký HĐQT, VP HĐQT

DƯƠNG NHẤT NGUYÊN

DỰ THẢO



Tp. Hồ Chí Minh, ngày..... tháng năm 2023

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
 - Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006 và Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010;
 - Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam Khóa XII, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 16/06/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các TCTD số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017;
 - Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín (Vietbank);
 - Căn cứ nội dung và kết quả biểu quyết các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông ngày/...../2023;
- Đại hội đồng cổ đông thường niên Vietbank năm 2023 nhất trí:

QUYẾT NGHỊ:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023.
2. Thông qua Tờ trình về Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.
3. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, các Hội đồng, Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị.
4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về: kết quả kinh doanh của Vietbank, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc; tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động các thành viên Ban kiểm soát.
5. Báo cáo kết quả triển khai hồ sơ tăng vốn và niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022.
6. Báo cáo tiến độ, kết quả phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2021 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ.

7. Báo cáo tiến độ triển khai thực hiện đầu tư mua tài sản Lim 2 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/5/2020 và Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2021.
8. Báo cáo các khoản cấp tín dụng cho đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 127 Luật Các TCTD.
9. Báo cáo về việc sửa đổi, bổ sung cơ cấu tổ chức bộ máy điều hành Vietbank.
10. Báo cáo về kết quả phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro theo quy định tại Thông tư 11/2021/TT-NHNN.
11. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.
12. Tờ trình về việc xây dựng Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025.
13. Tờ trình thông qua thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023.
14. Tờ trình của Ban kiểm soát về thực hiện công tác kiểm toán độc lập cho niên độ tài chính 2022 – 2025.
15. Báo cáo công khai lợi ích liên quan của các TV HĐQT, BKS và Ban TGD định kỳ hàng năm (năm 2022).

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nơi nhận:

- Cổ đông;
- NHNN Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng;

Lưu Thư ký HĐQT.

DƯƠNG NHẤT NGUYỄN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022
VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023 CỦA VIETBANK**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Ban lãnh đạo trân trọng báo cáo Đại hội đồng Cổ đông về Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 (theo số liệu báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán độc lập) và Kế hoạch kinh doanh năm 2023 như sau:

PHẦN I
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022
(SỐ LIỆU BCTC HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP)

Kinh tế - xã hội Việt Nam: Nhìn lại năm 2022, mặc dù còn nhiều khó khăn thách thức, kinh tế vĩ mô tiếp tục duy trì ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát, cán cân thanh toán được đảm bảo; chính sách tiền tệ, tài khóa được điều hành chủ động, linh hoạt, hiệu quả và nền kinh tế Việt Nam đã đạt được nhiều con số đáng chú ý. Ước tính Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) năm 2022 tăng 8,02% so năm trước và đạt 409 tỷ USD; Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân năm 2022 tăng 3,15% so với năm 2021 và đạt mục tiêu Quốc Hội đề ra; Lạm phát cơ bản bình quân năm 2022 tăng 2,59% so với bình quân năm 2021 được kiểm soát trong mục tiêu và duy trì ổn định. Bên cạnh đó, Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 732.5 tỷ USD cùng mức xuất siêu 11,2 tỷ USD (năm trước xuất siêu 3,32 tỷ USD)-là rất ấn tượng.

Đối với Ngành ngân hàng Việt Nam: Trong năm 2022, kinh tế toàn cầu chứng kiến lạm phát gia tăng, giá dầu, nguyên vật liệu tăng cao, xu hướng thắt chặt chính sách tiền tệ của các Ngân hàng Trung ương lớn. Điều này đã gây nên áp lực lớn đối với việc điều hành chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã tăng lãi suất điều hành, nỗ lực giữ giá tiền Đồng, nới chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng lên 15,5-16%, tăng mạnh lãi suất huy động, kiểm soát đặc biệt Ngân hàng TMCP SCB..., tạo điều kiện để các tổ chức tín dụng (TCTD) không ngừng kiểm soát lãi suất cho vay lĩnh vực bất động sản, chứng khoán đồng thời hỗ trợ nền kinh tế phục hồi và đảm bảo an toàn hoạt động của hệ thống ngân hàng. Tính đến thời điểm 21/12/2022, Tổng phương tiện thanh toán tăng 3,85% so với cuối năm 2021 (cùng thời điểm năm 2021 tăng 8,31%); Huy động vốn của các TCTD tăng 5,99% (cùng thời điểm năm 2021 tăng 7,73%); Dư nợ tín dụng năm 2022 của toàn nền kinh tế ước tính tăng khoảng 14,5% so với cuối năm 2021 (cùng thời điểm năm 2021 tăng 12,53%). Các TCTD hoạt động ổn định, lành mạnh, nợ xấu tiềm ẩn tăng nhưng trong tầm kiểm soát, năng lực tài chính (nhất là vốn chủ sở hữu) được củng cố.

Trong bối cảnh chung đó, Vietbank tiếp tục tăng trưởng về quy mô và đạt được những kết quả tích cực, cụ thể như sau:



KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA VIETBANK NĂM 2022:

A. NHỮNG KẾT QUẢ CHÍNH:

1. Các chỉ tiêu về quy mô:

Đvt: Tỷ đồng, %

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022 (***)	% KH 2022
Tổng tài sản	111.307	103.377	115.000	96,8%
Tổng dư nợ cấp tín dụng (*)	67.541	56.678	65.200	104%
Tổng huy động vốn (**)	81.110	74.391	84.000	96,6%
Vốn điều lệ	4.777	4.777		
Lợi nhuận trước thuế	656	636	800	82,0%

(*) Tổng dư nợ cấp tín dụng bao gồm Cho vay khách hàng, Trái phiếu doanh nghiệp.

(**) Tổng huy động vốn bao gồm Huy động tiền gửi khách hàng, Phát hành giấy tờ có giá.

(***) Các chỉ tiêu tài chính cơ bản chưa đạt theo Kế hoạch kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông giao, nguyên nhân do nền kinh tế trong nước và thế giới có nhiều biến động và ảnh hưởng mạnh mẽ đến hệ thống ngân hàng, trong đó có Vietbank. Lãi suất tăng nhanh trong thời gian ngắn, không thuận lợi cho việc huy động nguồn vốn; thanh khoản thị trường hạn chế từ 04/10/2022 đến tết âm lịch, ảnh hưởng rất lớn hoạt động của Ngân hàng. Do đó, ngay đầu Quý 4/2022 Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành xem xét điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2022 phù hợp với tình hình thực tế, tại phiên họp HĐQT Quý 4/2022 thông qua tờ trình điều chỉnh kế hoạch của BĐH theo NQ03/2023/NQ-HĐQT ngày 06/01/2023.

Ghi chú: TH: Thực hiện, KH: Kế hoạch; +/-: Tăng/giảm hay chênh lệch so với; %: đạt tỷ lệ so với

❖ Đánh giá chung về quy mô:

➤ Tổng tài sản

Kết thúc năm 2022, tổng tài sản của Vietbank đạt 111.307 tỷ đồng, tăng trưởng 7,7% so với cuối năm 2021 (tương đương tăng 7.929 tỷ đồng) và hoàn thành 96,8% kế hoạch. Trong đó, tổng dư nợ cấp tín dụng (*) chiếm 61% trong Tổng tài sản. Cấu trúc danh mục tài sản tiếp tục được cơ cấu theo hướng gia tăng tỷ trọng tài sản có sinh lời và luôn duy trì ở mức trên 90%.

➤ Tổng dư nợ cấp tín dụng (*)

Tổng dư nợ cấp tín dụng đạt 67.541 tỷ đồng, tăng 19,2% so với năm 2021 (tương đương tăng 10.862 tỷ đồng) và hoàn thành 104% kế hoạch. Trong đó, đầu tư trái phiếu Tổ chức kinh tế là 3.908 tỷ đồng, cho vay khách hàng tăng 25,9% so với tại thời điểm 31/12/2021 và đạt gần 63.650 tỷ đồng. Mức tăng trưởng tín dụng được kiểm soát trong biên độ cho phép của Ngân hàng Nhà nước (NHNN). Công tác cảnh báo rủi ro, thẩm định được nâng cao, quản lý và giám sát chặt chẽ mục đích sử dụng vốn vay và kiểm soát chất lượng tài sản cũng là một trong những ưu tiên hàng đầu của Vietbank. Nhờ đó, chất lượng tín dụng của Vietbank luôn duy trì ở mức tốt và nợ xấu dưới 3% (tỷ lệ nợ xấu tại ngày 31/12/2022 của Vietbank theo Thông tư 11 của NHNN là 2,47%).

➤ Tổng huy động vốn (**)

Song song với tăng trưởng tín dụng, quy mô huy động vốn đạt 81.110 tỷ đồng, tăng 9,0% so với năm 2021 (tương đương tăng 6.720 tỷ đồng) và hoàn thành 96,6% kế hoạch. Trong đó, phát hành giấy tờ có giá là 5.122 tỷ đồng, tiền gửi của khách hàng tăng 13,8% so với tại thời điểm 31/12/2021 đạt gần 76.000 tỷ đồng. Vietbank

đa dạng hóa nguồn vốn huy động, đảm bảo tính ổn định, an toàn thanh khoản, góp phần cải thiện chi phí vốn ở mức hợp lý và hỗ trợ tăng trưởng tín dụng bền vững.

Tính đến 31/12/2022, Vietbank đã phát hành 2.342 tỷ đồng trái phiếu tăng vốn cấp 2 và 2.780 tỷ đồng (Trái phiếu/Chứng chỉ tiền gửi) góp phần tăng quy mô nguồn vốn, cải thiện cơ cấu vốn tự có, đảm bảo tuân thủ tốt các chỉ tiêu an toàn theo quy định của NHNN. Tỷ lệ cho vay trên huy động (LDR) đạt 63,6% và tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn là 33,1% so với mức quy định của NHNN tối đa lần lượt là 85% và 34%.

2. Các chỉ tiêu về kết quả kinh doanh:

Đvt: Tỷ đồng,%

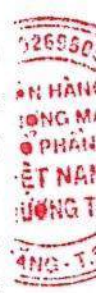
Stt	Chỉ tiêu	TH 2022	TH 2021	+/- TH 2021	KH 2022	% HTKH 2022	+/- KH 2022
1	Tổng TN hoạt động	2.325	2.258	67			
2	Tổng CP hoạt động	1.368	1.142	225			
3	LN từ HĐKD trước DP (=1-2)	957	1.115	-158			
4	CP (Hoàn nhập) DP RRTD	301	480	-179			
5	LNTT (=3-4)	656	636	20	800	82,0%	-144

Ghi chú: TH: Thực hiện; KH: Kế hoạch; +/-: Tăng giảm hay chênh lệch còn lại so với; %: đạt tỷ lệ so với.

❖ Đánh giá chung về kết quả kinh doanh:

- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất của Vietbank năm 2022 đạt 656 tỷ đồng, hoàn thành 82,0% kế hoạch do HĐQT giao, tăng trưởng 3,2% so với năm 2021.
- Thu nhập thuần từ lãi đạt 1.811 tỷ đồng (chiếm 77,9% tổng thu nhập hoạt động) tăng 21,8% so với năm 2021 do Vietbank đã đẩy mạnh công tác thu hồi các khoản nợ quá hạn; các khoản NCC ngưng dự thu theo Thông tư 01 của NHNN.
- Thu nhập ngoài lãi đạt 514 tỷ đồng giảm 33,4% so với năm 2021 và chiếm 22,1% Tổng thu nhập hoạt động. Trong đó, đóng góp từ thu nhập dịch vụ thuần tăng 28,4% đạt 122 tỷ đồng; hoạt động kinh doanh ngoại hối ghi nhận lãi gấp 5 lần năm trước và đạt mức 56 tỷ đồng; lãi thuần từ hoạt động khác đạt 275 tỷ đồng tăng 45,1% so với năm trước. Ngược lại, lãi thuần từ hoạt động mua bán chứng khoán đầu tư ghi nhận giảm 87% so với năm trước từ 475,6 tỷ đồng xuống 61,7 tỷ đồng, nguyên nhân do thị trường trái phiếu Chính phủ năm 2022 bị ảnh hưởng bởi những thông tin tiêu cực như: lạm phát, chu kỳ thắt chặt chính sách tiền tệ, lãi suất tăng... nên Vietbank điều chỉnh chiến lược thận trọng, giữ ổn định danh mục trong thời gian còn lại của năm 2022.
- Chi phí hoạt động năm 2022 là 1.368 tỷ đồng tăng 19,7% so với năm 2021 (tương đương tăng 225 tỷ đồng). Trong năm 2022 Vietbank đầu tư nâng cấp hiệu quả về mặt công nghệ, ngân hàng số. Đặc biệt trong điều kiện khó khăn của ngành, năm 2022 Vietbank vẫn điều chỉnh tăng lương cho cán bộ nhận viên và chi thưởng theo đánh giá kết quả kinh doanh định kỳ, có chính sách tri ân cán bộ nhân viên có thâm niên gắn bó với Vietbank.
- Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng giảm 37,3% xuống còn 300,9 tỷ đồng do Vietbank kiểm soát tốt chất lượng các khoản nợ vay.

tr



3. Các chỉ số về an toàn hoạt động:

CHỈ TIÊU	Năm 2022	Quy định NHNN	So với quy định	Năm 2021	+/- TH Năm 2021
NPL (Tỷ lệ nợ xấu) theo qui định TT11/NHNN	2,47%	≤ 3%	Đạt	2,25%	0,22%
CAR (HS an toàn vốn tối thiểu)-Theo TT41/NHNN	10,24%	≥ 8%	Đạt	10,05%	0,19%
LDR (Tỷ lệ CV/Tổng HĐ)	63,60%	≤ 85%	Đạt	55,19%	8,41%
Tỷ lệ nguồn vốn NH CV TDH	33,10%	≤ 34%	Đạt	33,25%	0,15%

- Ghi chú: NPL năm 2022 và năm 2021 theo qui định TT11/NHNN
- Các giới hạn và tỷ lệ an toàn trong hoạt động ngân hàng luôn được Vietbank giám sát chặt chẽ, bảo đảm tuân thủ quy định của NHNN.

PHẦN II KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023

I. KẾ HOẠCH KINH DOANH CHÍNH NĂM 2023

1. Định hướng của chính phủ về kinh tế 2023: Tập trung điều hành tăng trưởng khối lượng và cơ cấu tín dụng hợp lý, đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng cho nền kinh tế nhằm góp phần kiểm soát lạm phát, hỗ trợ tăng trưởng và phát triển kinh tế xã hội. Tiếp tục ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, tính tự chủ và sức cạnh tranh của nền kinh tế.

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Vietbank:

a) Định hướng Kế hoạch kinh doanh-Tài chính Vietbank năm 2023:

- Vietbank tiếp tục hoạt động theo hướng an toàn bền vững và đảm bảo các chỉ số an toàn theo quy định;
- Vietbank sẽ tập trung vào việc nâng cao chuẩn mực hoạt động và hiệu quả quản trị điều hành; nâng cao chất lượng dịch vụ, tối ưu hóa giá trị cho khách hàng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với cơ chế đãi ngộ nhân tài;
- Vietbank chú trọng phát triển hệ khách hàng truyền thống theo định hướng bán lẻ đồng thời ưu tiên cung ứng vốn cho các lĩnh vực sản xuất, dịch vụ mà Chính phủ ưu tiên và sẵn sàng đón đầu sự phục hồi của nền kinh tế;
- Bảo toàn danh mục khách hàng hiện hữu và gia tăng tiện ích, khai thác tối đa hiệu quả khách hàng mang lại;
- Duy trì tốc độ tăng trưởng bền vững đi cùng nâng cao chất lượng tài sản, tiếp tục tái cấu trúc cơ cấu tài sản nợ, tài sản có theo hướng giảm tỷ trọng tài sản có rủi ro, cải thiện khả năng sinh lời;
- Tập trung công tác tăng trưởng huy động, đặc biệt là nguồn vốn từ tổ chức kinh tế và dân cư, vốn huy động không kỳ hạn, tăng huy động bằng đồng USD. Thực hiện đồng bộ và quyết liệt các giải pháp để tiếp tục cải thiện giá vốn, nâng cao các chỉ số hiệu quả hoạt động;
- Công tác xây dựng và thực hiện kế hoạch cần gắn liền với quá trình tái cấu trúc mạnh mẽ nhân sự, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm tăng năng suất và hiệu quả hoạt động;
- Cải thiện tỷ lệ Chi phí hoạt động/Tổng thu nhập thuần, tỷ trọng Chi phí lương/Tổng chi phí hoạt động, từng bước nâng cao hiệu quả và hiệu suất lao động

CV

Sóc Trăng, ngày 05 tháng 4 năm 2023

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán độc lập

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng (TCTD) số 47/2010/QH12 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các TCTD số 17/2017/QH14;
- Căn cứ Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/04/2017 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) V/v ban hành Quy định chế độ báo cáo tài chính (BCTC) đối với các TCTD và các văn bản pháp luật sửa đổi, bổ sung có liên quan;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín (Vietbank);
- Căn cứ Nghị quyết số 103/2021/NQ-HĐQT, ngày 22/12/2021 của Hội đồng quản trị, thừa ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông lựa chọn Công ty TNHH KPMG Việt Nam là Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính, hệ thống KSNB của Vietbank và Vietbank AMC cho năm tài chính 2022.

Thực hiện Nghị quyết 103/2021/NQ-HĐQT, Hội đồng quản trị trân trọng đề trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và chấp thuận thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam, với ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần.

Một số chỉ tiêu cơ bản trên BCTC năm 2022 đã được kiểm toán như sau:

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	
		BCTC riêng đã kiểm toán	BCTC hợp nhất đã kiểm toán
Về các chỉ tiêu liên quan đến kinh doanh			
1	Tổng tài sản	111.306.750	111.306.635
2	Tổng dư nợ khách hàng (Sau DPRRTD)	63.007.037	63.007.037
	Tổng dư nợ khách hàng (Trước DPRRTD)	63.632.966	63.632.966
3	Tổng huy động		
	- Từ TCTD khác	18.677.444	18.677.444
	- Từ khách hàng	75.988.810	75.988.224
4	Lợi nhuận trước thuế	656.858	656.112
Về các chỉ tiêu liên quan đến vốn chủ sở hữu			
1	Vốn chủ sở hữu	6.266.792	6.266.793

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	
		BCTC riêng đã kiểm toán	BCTC hợp nhất đã kiểm toán
1.1	Vốn điều lệ	4.776.827	4.776.827
1.2	Các quỹ	398.770	398.770
1.3	Lãi (lỗ) lũy kế	1.091.195	1.091.196

Trân trọng. *[Signature]*

[Signature] TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *[Signature]*

DUONG NHAT NGUYEN

Sóc Trăng, ngày 05 tháng 4 năm 2023

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

BÁO CÁO

V/v: hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023, như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022:

1. Hoạt động kinh doanh năm 2022:

a. Kế hoạch kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông giao và Kế hoạch điều chỉnh với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Đvt: Tỷ đồng, %

Chỉ tiêu	KH2022 (ĐHĐCĐ đã giao) (NQ 01/2022/NQ- ĐHĐCĐ)	KH2022 (điều chỉnh) NQ số 03/2023/NQ- HĐQT)
Tổng Tài sản	133.000	115.000
Tổng dư nợ cho vay	65.200	65.200
Huy động từ khách hàng (gồm GTCG)	102.000	84.000
Lợi nhuận trước thuế	1.090	800
Tỷ lệ nợ xấu (N345 / Tổng dư nợ CTD theo TT11/NHNN)	≤ 2,5%	2,5%

b. Kết quả thực hiện:

- Tổng tài sản: 111.307 tỷ đồng;
- Dư nợ cho vay khách hàng: 67.541 tỷ đồng;

- Tổng huy động vốn (gồm GTCG): 81.110 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế (LNTT): 656 tỷ đồng;
- Tỷ lệ nợ xấu (theo TT11/NHNN): 2,47%

c. Nhận xét:

- Kết quả hoạt động kinh doanh: các chỉ tiêu tài chính cơ bản chưa đạt theo Kế hoạch kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông giao tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022, nguyên nhân do nền kinh tế trong nước và thế giới có nhiều biến động và ảnh hưởng mạnh mẽ đến hệ thống ngân hàng, trong đó có Vietbank.
- Quý 4/2022 Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2022 cho phù hợp với tình hình thực tế, tại phiên họp HĐQT quý 4 đã thông qua tờ trình điều chỉnh kế hoạch của BDH theo NQ 03/2023/NQ-HĐQT ngày 06/01/2023. Theo kế hoạch điều chỉnh, Vietbank trong năm 2022 đã đạt được một số thành tích đáng khích lệ. trong đó: tăng trưởng dư nợ đạt 67.541 tỷ đồng (tăng 19,2% so với năm 2021), hoàn thành 104% kế hoạch năm 2022; tổng tài sản đạt 111.307 tỷ đồng (tăng 7,7% so với năm 2021), hoàn thành 96,8% kế hoạch năm 2022; tổng huy động đạt 81.110 tỷ đồng (tăng 9,0% so với năm 2021), hoàn thành 96,6% kế hoạch năm 2022; LNTT năm 2022 đạt 656 tỷ đồng, tăng 3,2% so với năm 2021 và hoàn thành 82,0% kế hoạch năm 2022.
- Bên cạnh đó, hoạt động kinh doanh còn một số điểm cần phấn đấu để đạt hiệu quả hơn như tăng thu thuần về dịch vụ, tăng nguồn vốn huy động không kỳ hạn và tăng số lượng khách hàng...

2. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, các Hội đồng, Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị:

a. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị:

(i) Về tổ chức, nhân sự:

- Nhân sự của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2025 được bầu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 26/04/2021 gồm 05 thành viên và đến nay vẫn đảm bảo đủ cơ cấu, số lượng và thành phần theo quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng;
- Năm 2022, để phù hợp với định hướng kinh doanh và hoạch định, tình hình nhân sự, về tổ chức và thẩm quyền của Ủy ban nhân sự có sự điều chỉnh liên quan đến thành viên UBNS từ 27/10/2022 theo Quyết định số 86/2022/QĐ-HĐQT (hiện tại UBNS gồm 03 thành viên và 01 Thư ký).
- Đồng thời để phù hợp với định hướng hoạt động và tăng cường nhân sự cho Ban Điều hành hoạt động kinh doanh và vận hành, ngày 21/3/2022, Vietbank đã bổ nhiệm 01 Phó Tổng giám đốc phụ trách vận hành, tài chính và CNTT là ông Đỗ Khoa Hiệp và ngày 12/12/2022, bổ nhiệm 01 Phó Tổng giám đốc phụ trách Khối Kinh doanh (Cá nhân, Doanh nghiệp) là ông Nguyễn Đăng Khoa; ngày 21/3/2022, bổ nhiệm bà Võ Nguyễn Thanh Nhiên ngày 02/6/2022 thay thế ông Đinh Nguyễn Hải Linh đảm nhiệm vị trí Kế toán trưởng.

(ii) Về hoạt động kinh doanh:

- Năm 2022, Hội đồng quản trị đã họp 70 phiên họp, ban hành 98 Nghị quyết liên quan đến tổ chức, hoạt động của Vietbank.

Để đảm bảo tính kịp thời của các quyết định liên quan đến hoạt động kinh doanh hàng ngày, Hội đồng quản trị cũng đã giao cho Thường trực HĐQT quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT và vượt thẩm quyền của Tổng giám đốc, theo đó, năm 2022, Thường trực HĐQT đã thông qua 229 Tờ trình, HĐQT đã ban hành 101 Quyết định liên quan đến tổ chức, hoạt động kinh doanh.

- Thường trực HĐQT đã tham gia họp kinh doanh định kỳ hàng tuần với Ban Điều hành, Khối Tài chính và các Vùng/Khu vực kinh doanh để thực hiện vai trò giám sát việc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm, xem xét các vấn đề liên quan đến việc thực hiện chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh, kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh, đưa ra ý kiến định hướng kịp thời cho Ban Điều hành, đồng thời đưa ra các chỉ đạo kịp thời nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động kinh doanh của các Vùng/Khu vực cũng như toàn hàng.

Bên cạnh đó, Ban CSKH tham gia cùng Ban Điều hành xây dựng Kế hoạch kinh doanh năm 2023 để trình HĐQT thông qua, đồng thời xây dựng kế hoạch kinh doanh chi tiết cho toàn hàng, đảm bảo thông suốt và thống nhất trong việc giao kế hoạch kinh doanh năm 2023.

Trong năm 2022, với sự sâu sát của HĐQT/Thường trực HĐQT và các Cố vấn đã giúp cho hoạt động của Vietbank đi đúng định hướng, khắc phục các tồn tại và những điểm chưa hiệu quả.

- Kết quả tăng vốn Điều lệ năm 2022 và việc niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán, Hội đồng quản trị có báo cáo riêng.

(iii) Về mạng lưới hoạt động:

Năm 2022, Vietbank không thực hiện mở mới các đơn vị mạng lưới. Tuy nhiên, Vietbank vẫn thực hiện rà soát và củng cố hệ thống mạng lưới hiện hữu và chuẩn bị các điều kiện cho Kế hoạch phát triển mạng lưới năm 2023. Theo đó, năm 2022, Vietbank đã thực hiện đánh giá và tái ký lại Hợp đồng thuê của 25 TTKD, di dời địa điểm 3 TTKD (Bình Dương, Hóc Môn và Tân Quý). Năm 2023, Vietbank tiếp tục rà soát, đánh giá lại địa điểm, lên kế hoạch di dời địa điểm 06 TTKD và tái ký lại Hợp đồng thuê địa điểm 37 TTKD.

(iv) Cơ sở vật chất và CNTT:

Vietbank vẫn tiếp tục duy trì và củng cố cơ sở vật chất để đảm bảo hoạt động kinh doanh thường xuyên, liên tục và an toàn. Bên cạnh đó, Ban dự án Core banking cũng thực hiện rà soát lại các vấn đề của dự án, các điều kiện về tài chính cũng như nhân sự để triển khai tiếp các cấu phần còn lại (cải tiến Kondor, dự án Fusion Corporate Channels, dự án Digital Channels và eKYC).

b. Hoạt động của các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị:

(i) Ủy ban quản lý rủi ro:

Năm 2022, Ủy ban quản lý rủi ro đã họp 02 phiên (bao gồm lấy ý kiến bằng văn bản), đồng thời các thành viên Thường trực HĐQT cũng là thành viên Ủy ban QLRR thường xuyên dự các phiên họp về ALCO, tham gia trực tiếp trong công tác chỉ đạo xây dựng các chính sách, quy chế về tín dụng, sản phẩm, cho vay, huy động và thông qua các báo cáo QLRR định kỳ của Vietbank; chỉ đạo hoạt động của Ngân hàng chi tiết, cụ thể thông qua các cuộc họp HĐQT, họp giao ban khu vực, giao ban định kỳ với Ban Điều hành. Vì vậy, các chỉ đạo của các thành viên UBQLRR đã được cụ thể hóa trong công tác điều hành của các thành viên trong năm 2022.

(ii) Ủy ban nhân sự:

Năm 2022, Ủy ban nhân sự đã họp 08 phiên. Thường trực Ủy ban nhân sự/UBNS đã thông qua 88 quyết định về nhân sự, tham mưu cho HĐQT các vấn đề về nhân sự theo chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban.

(iii) Hội đồng xử lý rủi ro:

Trong năm 2022, để xử lý các trường hợp về cơ cấu nợ; phân loại nợ và chính sách dự phòng rủi ro; các biện pháp thu hồi nợ và những quyết định khác nằm trong thẩm quyền được giao, Hội đồng đã họp/lấy ý kiến bằng văn bản 131 lượt.

(iv) Hội đồng mua sắm tài sản:

Hội đồng đã họp 51 phiên và 16 lần lấy ý kiến bằng văn bản về mua sắm tài sản công nghệ thông tin, hành chính, xây dựng cơ bản và marketing, truyền thông trong năm 2022 để thông qua các quyết định liên quan.

(v) Hội đồng chuyên môn về đào tạo:

Trong năm 2022, chủ yếu tổ chức các khóa đào tạo online và không có chương trình lớn và cao cấp thuê từ các tổ chức bên ngoài giảng dạy nên Hội đồng không phát sinh việc họp cũng như lấy ý kiến bằng văn bản các thành viên của Hội đồng.

(vi) Hội đồng khoa học:

Năm 2022, Hội đồng khoa học đã họp 07 phiên. Hội đồng Khoa học nghiên cứu và đưa ra đề xuất, kiến nghị tham mưu cho HĐQT/TT HĐQT các vấn đề liên quan đến cập nhật thông tin chính sách kinh tế vĩ mô, diễn biến tình hình thị trường trong và ngoài nước tác động đến hoạt động ngân hàng.

c. Đánh giá hoạt động của các thành viên HĐQT:

Năm 2022, các thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, có ý kiến kịp thời đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT. Theo đánh giá của Hội đồng quản trị năm 2022, các thành viên HĐQT hoàn thành nhiệm vụ của thành viên HĐQT và các nhiệm vụ khác do Hội đồng quản trị giao.

d. Đánh giá hoạt động của các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT:

- Ủy ban quản lý rủi ro: hoàn thành nhiệm vụ;

- Ủy ban nhân sự: hoàn thành nhiệm vụ;
- Hội đồng xử lý rủi ro: hoàn thành nhiệm vụ;
- Hội đồng mua sắm tài sản: hoàn thành nhiệm vụ;
- Hội đồng chuyên môn về đào tạo: hoàn thành nhiệm vụ.
- Hội đồng khoa học: hoàn thành nhiệm vụ.

3. Thù lao, chi phí hoạt động và lợi ích khác của Hội đồng quản trị:

- Tổng ngân sách và thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua (theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022): 20.000.000.000 đồng (Hai mươi tỷ đồng). Đồng thời, giao HĐQT/Thường trực HĐQT quyết định mức thù lao cụ thể đối với từng thành viên.
- Thù lao, chi phí hoạt động và lợi ích khác của Hội đồng quản trị: *xin xem Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022, phần Thuyết minh, mục 35 "Giao dịch chủ yếu với các bên liên quan".*

4. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc:

- Trong năm 2022, ngoài cuộc họp HĐQT hàng quý để thảo luận và có ý kiến đối với kết quả điều hành hoạt động của Ban Tổng giám đốc cũng như việc thực hiện, triển khai các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, hàng tháng, trên cơ sở báo cáo định kỳ của Ban Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị cũng đã xem xét, có ý kiến để Ban Tổng giám đốc có các điều chỉnh giải pháp kinh doanh cụ thể.
- Thường trực Hội đồng quản trị tham gia họp kinh doanh hàng tuần với Ban Điều hành, các Giám đốc Vùng/Khu vực để xem xét các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh, kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh và/hoặc họp, thảo luận theo từng mảng nghiệp vụ (tín dụng, quản lý rủi ro, xử lý nợ, quản lý TSN-TSC...) đưa ra ý kiến định hướng kịp thời cho Ban Điều hành. Trong năm 2022, với sự sâu sát của HĐQT/Thường trực HĐQT và các Cố vấn đã giúp cho hoạt động của Vietbank đi đúng định hướng, mục tiêu kinh doanh, khắc phục các tồn tại và những điểm chưa hiệu quả.
- Ngoài ra, định kỳ hàng tháng, Thường trực Hội đồng quản trị tham dự họp giao ban mở rộng cùng Ban Điều hành và các Khối/Phòng/Ban, các Khu vực để nắm bắt và giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc đối với hoạt động điều hành. Thường trực HĐQT cùng Ban Điều hành làm việc trực tiếp với các Vùng, Khu vực kinh doanh để định hướng hoạt động kinh doanh, xử lý các vấn đề phát sinh.
- Với kết quả kinh doanh năm 2022, Hội đồng quản trị đánh giá hoạt động của Ban Tổng giám đốc là hoàn thành nhiệm vụ.

5. Các tồn tại cần khắc phục:

Năm 2022, hoạt động của Hội đồng quản trị đã bám sát, chỉ đạo kịp thời đối với hoạt động kinh doanh của Ban Điều hành, nâng cao vai trò giám sát của Hội đồng quản trị đối với hoạt động điều hành của Tổng giám đốc. Năm 2022, ngoài ảnh hưởng của dịch bệnh Covid – 19 và biến động lớn của thị trường trong nước và thế giới, ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động của ngân

002
 BAN
 HỢP
 CỐ VẤN
 VIỆT
 HƯNG

hàng, cũng như hoạt động của Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị chỉ tập trung xử lý các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày, chưa tập trung đi sâu vào các chuyên đề cụ thể thuộc chức năng, nhiệm vụ của các Hội đồng, Ủy ban.

II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023:

1. Định hướng các chỉ tiêu tài chính cơ bản:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Năm 2023
1	Tổng tài sản	Tỷ đồng	125.000
2	Huy động TT1 (gồm GTCG)	Tỷ đồng	95.000
3	Dư nợ TT1 (gồm TPDN)	Tỷ đồng	75.600 (*)
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	960
5	Tỷ lệ nợ xấu	%	≤2,5%

Ghi chú: () Kế hoạch tăng trưởng tín dụng phần đầu của Vietbank, sẽ điều chỉnh phù hợp với room tín dụng được NHNN cấp căn cứ theo room tín dụng được NHNN tại công văn số 1099/2023/NHNN-CSTT ngày 24/3/2023 hoặc văn bản thay đổi (nếu có).*

2. Định hướng hoạt động:

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 để thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, bao gồm cả nội dung bổ sung nhân sự Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2025 để củng cố, tăng cường hoạt động của HĐQT. HĐQT tiếp tục rà soát, sắp xếp lại các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị trên cơ sở cơ cấu nhân sự của Hội đồng quản trị và các quy định của pháp luật có liên quan, theo hướng tinh gọn và không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ; hoạt động của các Hội đồng, Ủy ban cũng đi vào chiều sâu và thực chất hơn nhằm hỗ trợ, tham mưu tốt hơn cho hoạt động của Hội đồng quản trị theo đúng định hướng trong giai đoạn mới;
- Hoạt động của Hội đồng quản trị ngoài các hoạt động định kỳ hàng quý, sẽ thực hiện các nội dung theo chuyên đề: nhân sự, tín dụng, quản lý rủi ro, chiến lược kinh doanh; chiến lược, kế hoạch dài hạn phát triển bền vững... thông qua các Hội đồng, Ủy ban, Ban chỉ đạo và Ban triển khai các dự án liên quan đến các vấn đề này;
- Thực hiện quản trị ngân hàng theo đúng chuẩn mực, quy định của pháp luật về công ty đại chúng. Năm 2023, Vietbank sẽ tiếp tục hoàn tất, củng cố các điều kiện và sẽ xem xét việc niêm yết CP trên sàn giao dịch chính thức khi thời cơ và điều kiện thị trường cho phép;
- Chỉ đạo Ban Điều hành thực hiện các giải pháp kinh doanh để tăng trưởng kinh doanh theo đúng định hướng, đảm bảo thu nhập theo kế hoạch kinh doanh.

- Chỉ đạo Ban Điều hành rà soát, đánh giá lại thực trạng hoạt động, việc thực hiện các giải pháp cơ cấu lại hoạt động giai đoạn 2016-2020 để xây dựng và trình HĐQT/Đại hội đồng cổ đông thông qua định hướng, kế hoạch cơ cấu lại hoạt động giai đoạn đến năm 2025 phù hợp thực tế hoạt động tại Vietbank và chỉ đạo của NHNN.
- Chỉ đạo Ban điều hành về công nghệ thông tin và Ngân hàng số: hoạt động đảm bảo hệ thống CNTT hoạt động an toàn, rà soát lại các nội dung chưa hoàn tất của Dự án để đánh giá và tiếp tục triển khai, phối hợp và hỗ trợ các khối, phòng ban để số hóa hoạt động để mang lại tiện ích cho khách hàng cũng như Ngân hàng.
- Chỉ đạo Ban điều hành xây dựng và áp dụng các giải pháp để vận hành thông minh, hiệu quả hướng tới mục tiêu nhanh, gọn và phục vụ tốt nhất nhu cầu của khách hàng. Bên cạnh đó, việc cải tiến phương thức, cách thức, thái độ phục vụ khách hàng, đào tạo Giao dịch viên, CBNV chăm sóc khách hàng là một yêu cầu quan trọng hàng đầu để góp phần cải thiện hình ảnh thương hiệu của Vietbank;
- Chỉ đạo Ban điều hành về công tác nhân sự: hoạt động đảm bảo chất lượng nhân sự đầu vào và năng suất lao động của toàn hệ thống, đảm bảo chất lượng đào tạo.
- Rà soát, củng cố hệ thống cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu kinh doanh, tối ưu hóa cơ sở vật chất hiện có để tiết giảm chi phí;
- Phối hợp, hỗ trợ Ban kiểm soát để nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác kiểm toán nội bộ theo hướng: kiểm toán đồng hành với hoạt động kinh doanh để hoạt động kinh doanh ít xảy ra rủi ro nhất.

Năm 2023, tiếp nối những thành quả đạt được của năm 2022, Hội đồng quản trị đặt ra những mục tiêu mới cho toàn hệ thống. Vietbank cam kết hoạt động an toàn, tăng cường quản lý rủi ro hiệu quả, tuân thủ các quy định, phát triển bền vững, nâng cao năng lực tài chính và nguồn vốn vững chắc, thanh khoản lành mạnh, tăng hiệu quả hoạt động thông qua cải thiện ROA và ROE, cải thiện chất lượng dịch vụ và đổi mới công nghệ và quy trình để phục vụ khách hàng. Vietbank vẫn sẽ tiếp tục tiên phong thực hiện trách nhiệm xã hội và cộng đồng, thực hiện các hoạt động gắn kết cộng đồng và đóng góp tích cực cho sự phát triển của đất nước. Tập thể Vietbank sẽ tiếp tục vững bước vượt qua những khó khăn thử thách hiện tại để tiếp tục bứt phá để đạt được những mục tiêu của năm 2023 – năm tiếp theo của hành trình tái cấu trúc 2021 - 2025 - giai đoạn “thay đổi để phát triển”.

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGÂN HÀNG
THƯƠNG MẠI
CƠ PHÂN
VIỆT NAM
THƯƠNG TÍN

ĐƯƠNG NHẤT NGUYỄN

305.C.T.C.P
ANG
MAI
IAN
NAM
GTIN
T.SOC TRANG

Sóc Trăng, ngày ...05...tháng ...4...năm 2023

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng năm 2017;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2022 được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 thông qua;
- Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ của Ngân hàng Việt Nam Thương Tín (VIETBANK).
- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của VIETBANK được Công ty TNHH KPMG Việt Nam thực hiện kiểm toán lập ngày 30/03/2023.

Ban Kiểm soát Ngân hàng Việt Nam Thương Tín báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông Vietbank các nội dung như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2022

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Trên cơ sở các quy định của Pháp luật, Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, định hướng phát triển của Ngân hàng, trong năm 2022, Ban Kiểm soát thực thi nhiệm vụ của mình thông qua các hoạt động sau:

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ của Vietbank trong công tác quản trị, điều hành Ngân hàng và thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Thông qua hoạt động kiểm toán nội bộ, Ban Kiểm soát đã thực hiện chức năng giám sát, việc tuân thủ các quy định về tỷ lệ an toàn vốn, tỷ lệ đảm bảo an toàn hoạt động; giám sát các hoạt động kinh doanh chủ yếu của Ngân hàng như huy động vốn, sử dụng vốn, chất lượng tín dụng; giám sát thực hiện các chỉ thị/ kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, Cơ quan Thanh tra giám sát,...
- Thẩm định báo cáo tài chính bán niên và cho cả niên độ tài chính của Ngân hàng, báo cáo kết quả thẩm định tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên.
- Đại diện Ban Kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị để nắm bắt tình hình hoạt động và đóng góp ý kiến nhằm nâng cao hiệu quả và an toàn trong hoạt động Ngân hàng.
- Ban Kiểm soát đề nghị để Hội đồng quản trị quyết định chọn công ty kiểm toán độc lập EY thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán hoạt động của hệ thống kiểm



[Handwritten signature]

soát nội bộ của Vietbank 2023 theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua ngày 26/04/2022.

- Ban Kiểm soát đề nghị để Hội đồng quản trị quyết định chọn công ty kiểm toán độc lập EY thực hiện kiểm toán độc lập hệ thống kiểm soát nội bộ đối với ICCAP của năm 2022 theo thông tư 24 (đánh giá nội bộ về mức đủ vốn – yêu cầu mới của NHNN khi ban hành Thông tư 24 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 39 về kiểm toán độc lập có hiệu lực từ tháng 04/2022); trên cơ sở này, Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua cho giai đoạn năm 2022 – 2024.
- Ban Kiểm soát đề nghị để Hội đồng quản trị quyết định chọn công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Định giá ASCO thực hiện kiểm toán tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu còn dư nợ thời điểm kết thúc năm tài chính 2022 theo quy định tại Nghị định 153/ 2020/NĐ-CP và Nghị định 65/2022/NĐ-CP.
- Chỉ đạo và giám sát hoạt động của Kiểm toán nội bộ. Trong năm 2022, Kiểm toán nội bộ đã hoàn thành kế hoạch kiểm toán năm 2022 đã gửi và báo cáo Ngân hàng Nhà nước, kịp thời ghi nhận và yêu cầu xử lý khắc phục khi xảy ra sai sót phát sinh. Công tác theo dõi khắc phục các kiến nghị của kiểm toán nội bộ luôn được chú trọng và yêu cầu có sự phối hợp của các cấp nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng của công tác kiểm soát giám sát. Công tác tuyển dụng và đào tạo luôn được quan tâm nhằm củng cố lực lượng, nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ kiểm toán viên; từ đó, nâng cao chất lượng hoạt động kiểm toán nội bộ.

2. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Căn cứ Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2021 được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 thông qua, hiện tại, Ban Kiểm soát Vietbank có 03 thành viên gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên chuyên trách đáp ứng theo quy định cơ cấu tổ chức Ban Kiểm soát theo Luật định.
- Trong năm 2022, Ban Kiểm soát đã tổ chức họp định kỳ/đột xuất theo quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế tổ chức và hoạt động Ban Kiểm soát Vietbank.
- Trong phạm vi công việc được phân công, các thành viên triển khai thực hiện nhiệm vụ, các công việc theo định hướng hoạt động của Ngân hàng trong từng cuộc họp Ban Kiểm soát;
- Đóng góp ý kiến với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong công tác chỉ đạo thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát, quản lý rủi ro.
- Ban Kiểm soát tự đánh giá hoàn thành công việc và nhiệm vụ. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ của các thành viên Ban Kiểm soát: trong năm 2022, Trưởng Ban và các thành viên đã hoàn thành trọng trách được giao, đã kịp thời hỗ trợ, có những chỉ đạo sát với tình hình thực tế đối với hoạt động kiểm toán nội bộ; đồng hành với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong công tác quản trị điều hành hoạt động Ngân hàng. Qua đó đã kịp thời thông qua các vấn đề, nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát nhằm triển khai đầy đủ kế hoạch hoạt động và các công việc liên quan theo quy định pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Vietbank.

3. Thủ lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Tổng ngân sách và thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua (theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2022):

20.000.000.000 đồng. Đồng thời, giao Hội đồng quản trị /Thường trực HĐQT quyết định mức thù lao cụ thể đối với từng thành viên.

- Thù lao, chi phí hoạt động và lợi ích khác của Ban Kiểm soát: xin xem Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 phần Thuyết minh, mục 35 “Giao dịch chủ yếu với các bên liên quan”.

II. VỀ KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ, ĐIỀU HÀNH NGÂN HÀNG:

1. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành năm 2022:

Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành theo Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban điều hành.

- Hội đồng quản trị tổ chức các phiên họp định kỳ theo quy định; đã tổ chức các cuộc họp, ban hành các nghị quyết liên quan đến tổ chức hoạt động của Vietbank, đánh giá tình hình hoạt động trong kỳ và triển khai định hướng chung cho toàn Ngân hàng.
- Hội đồng quản trị đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Vietbank và Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông. Năm 2022 đã khép lại với không ít khó khăn thách thức đối với hoạt động của Vietbank nói riêng và ngành Ngân hàng nói chung. Tập thể Ban lãnh đạo, CBCNV Vietbank đã nỗ lực, chung sức để giữ vững an toàn hoạt động và đã đạt được thành quả mặc dù không như kỳ vọng nhưng là một kết quả đáng trân trọng, thể hiện sự quyết tâm, tinh thần trách nhiệm của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc thực thi những trọng trách đã được Đại hội đồng Cổ đông giao phó. Cụ thể:
 - Về an toàn hoạt động: Vietbank đảm bảo và duy trì các chỉ số an toàn theo quy định của NHNN, kiểm soát được nợ quá hạn, tích cực xử lý thu hồi nợ xấu; đảm bảo thanh khoản; kịp thời cấu trúc lại các mảng hoạt động kinh doanh tiềm ẩn nhiều rủi ro theo diễn biến thị trường.
 - Về kế hoạch kinh doanh: tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2022, kết quả đạt được chưa như kỳ vọng nhưng đã phản ánh đúng thực tế bối cảnh thị trường, điều kiện của ngành Ngân hàng, nhất là trong 2 tháng cuối năm 2022 có nhiều biến động và khó khăn dự kiến vẫn còn kéo dài sang năm 2023, lấy mục tiêu an toàn ổn định làm ưu tiên thay cho tính hiệu quả, sinh lợi cao của đồng vốn.
 - Về công tác kiểm soát, tính tuân thủ trong hoạt động: nhìn chung có sự cải thiện và tiến triển tốt so với năm 2021, tuy nhiên đây vẫn là một vấn đề cần tiếp tục được quan tâm, nâng cao hơn nữa trong năm 2023 do: (1) tình hình biến động nhân sự vẫn còn cao, chất lượng nhân sự chưa đồng đều; (2) quy trình tác nghiệp có nhưng tính phối hợp, đồng bộ chưa cao; (3) hạ tầng công nghệ, số hóa trong tác nghiệp đang được nâng cấp hoàn chỉnh nhưng sự liên thông và đồng bộ vẫn cần được đặc biệt quan tâm để nâng cao hơn nữa tính hiệu quả.
- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh của Vietbank và xử lý các tồn tại, khó khăn vướng mắc trong hoạt động;
- Trên cơ sở chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã nghiêm túc triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng; chấp hành các quy

6982
HÀN
NG M
HÀN
HAI
HAI

định của Ngân hàng Nhà nước về các tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động Ngân hàng.

- Ban điều hành có nhiều nỗ lực trong việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch theo định hướng năm 2022 của Vietbank trong điều kiện thị trường biến động vào các tháng cuối năm. Kết thúc năm 2022, tổng tài sản của Vietbank đạt 111.306 tỷ đồng; cấu trúc danh mục tài sản tiếp tục được cơ cấu theo hướng gia tăng tỷ trọng tài sản có sinh lời. Tổng huy động của Vietbank đạt gần 100.000 tỷ đồng; trong đó, tiền gửi của khách hàng đạt gần 76.000 tỷ đồng. Cho vay khách hàng của Vietbank đến ngày 31/12/2022 đạt 63.632 tỷ đồng, lợi nhuận tăng trưởng so với năm 2021. Tại thời điểm 31/12/2022, tỷ lệ nợ xấu của Vietbank nằm trong mức giới hạn theo quy định của NHNN Việt Nam.
 - Hội đồng quản trị, Ban điều hành luôn phối hợp tương tác với Ban Kiểm soát trong công tác giám sát hoạt động của Vietbank, ghi nhận và triển khai thực hiện các ý kiến, kiến nghị của Ban Kiểm soát nhằm tăng cường công tác kiểm soát, quản trị rủi ro, đảm bảo an toàn hệ thống.
 - Vietbank tiếp tục triển khai công tác quản lý rủi ro theo định hướng Basel 2 trên cơ sở phê duyệt của NHNN và phù hợp với thực tế hoạt động của Vietbank, đảm bảo Vietbank tiếp tục hoạt động theo hướng an toàn bền vững và đảm bảo các chỉ số an toàn bền vững được tuân thủ theo quy định của NHNN Việt Nam.
2. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành:

- Sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, của Vietbank và vì lợi ích chung của cổ đông. Hội đồng quản trị, Ban điều hành luôn tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát triển khai, hoàn thành nhiệm vụ.
- Ban Kiểm soát được Hội đồng quản trị và Ban điều hành cung cấp các thông tin, tài liệu theo yêu cầu để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ.
- Thông qua hoạt động kiểm soát, Ban Kiểm soát đã đưa ra các khuyến nghị, đề xuất với Hội đồng quản trị và Ban điều hành nhằm tăng cường công tác kiểm soát, giảm thiểu rủi ro. Các kiến nghị, đề xuất đã được ghi nhận và chỉ đạo các đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

III. VỀ KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022:

Trên cơ sở thẩm định Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 được lập ngày 30/03/2023 do Công ty TNHH KPMG Việt Nam kiểm toán, Ban Kiểm soát thống nhất toàn bộ số liệu đồng thời báo cáo một số chỉ tiêu trọng yếu của năm tài chính 2022 như sau:

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	
		BCTC riêng	BCTC hợp nhất
Về các chỉ tiêu liên quan đến kinh doanh			
1	Tổng tài sản	111.306.750	111.306.635

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	
		BCTC riêng	BCTC hợp nhất
2	Cho vay khách hàng	63.632.966	63.632.966
3	Tiền gửi khách hàng	75.988.810	75.988.224
4	Lợi nhuận trước thuế	656.858	656.112
Về các chỉ tiêu liên quan đến vốn chủ sở hữu			
1	Vốn chủ sở hữu	6.266.792	6.266.793
2	Vốn điều lệ	4.776.827	4.776.827
3	Các quỹ	398.770	398.770
4	Lợi nhuận chưa phân phối	1.091.195	1.091.196

IV. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ theo quy định, định hướng hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 như sau:

- Tiếp tục tăng cường và nâng cao hoạt động giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ trong việc quản trị, điều hành Vietbank;
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và Hội đồng quản trị, Ban điều hành đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ Vietbank;
- Phối hợp cùng với Hội đồng quản trị và Ban điều hành tiếp tục hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ trong hoạt động ngân hàng.
- Thực hiện hiệu quả chức năng kiểm tra, giám sát thông qua hoạt động Kiểm toán nội bộ, không ngừng nâng cao năng lực, chất lượng hoạt động kiểm toán nội bộ nhằm kịp thời phát hiện, ngăn ngừa và xử lý những tồn tại, bất cập góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Ngân hàng, kịp thời ngăn chặn và giảm thiểu rủi ro hoạt động liên quan đến yếu tố con người, nhân sự chủ chốt.
- Chỉ đạo và giám sát hoạt động kiểm toán nội bộ theo quy định tại Thông tư 13 của NHNN và quy định nội bộ của Vietbank trong việc:
 - i. Triển khai thực hiện kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2023 và xây dựng kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2024;
 - ii. Kiện toàn tổ chức nhân sự kiểm toán nội bộ và không ngừng nâng cao chất lượng nhân sự kiểm toán nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm toán nội bộ và tối ưu hóa nguồn lực, góp phần vào sự phát triển chung của Ngân hàng.



Ban Kiểm soát trân trọng báo cáo và kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



HƯA NGỌC NGHĨA

Nơi nhận:

- Cổ đông Ngân hàng Vietbank;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VP.HĐQT

Sóc Trăng, ngày 15 tháng 4 năm 2023

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

BÁO CÁO

V/v Tiến độ thực hiện tăng vốn điều lệ năm 2022 thông qua phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và việc niêm yết trên thị trường chứng khoán đối với cổ phiếu Vietbank đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 26/04/2022

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín (Vietbank);
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông Vietbank phiên họp thường niên năm 2022;

Hội đồng quản trị trân trọng báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung liên quan đến tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ về việc triển khai thực hiện tăng vốn điều lệ năm 2022 và niêm yết trên thị trường chứng khoán đối với cổ phiếu Vietbank (Mã CK: VBB), cụ thể như sau:

1. Đối với việc thực hiện tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:

Ngày 26/4/2022, Đại hội đồng cổ đông Vietbank đã ban hành Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐQT để thông qua Phương án tăng vốn điều lệ với tổng số tiền tăng thêm là 1.003.000.000.000 đồng.

Theo đó, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Văn phòng HĐQT và các Khối/Trung tâm/Phòng Ban liên quan triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ nộp hồ sơ xin Ngân hàng Nhà nước chấp thuận Phương án tăng vốn và thực hiện thủ tục đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng với Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

Ngày 05/07/2022, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã có công văn số 4592/NHNN-TTGSNH về việc chấp thuận cho VietBank tăng vốn điều lệ tối đa thêm 1.003.133.600.000 đồng, thông qua phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo Phương án tăng vốn điều lệ đã được ĐHĐCĐ VietBank thông qua tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2022 và HĐQT Vietbank thông qua tại Nghị quyết số 35/2022/NQ-HĐQT ngày 01/06/2022 và Nghị quyết số 40/2022/NQ-HĐQT ngày 14/06/2022.

Vietbank tiếp tục quá trình chuẩn bị hồ sơ thực hiện thủ tục đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng với Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

Tuy nhiên tình hình thị trường tài chính trong nước giai đoạn cuối năm 2022 và kéo dài qua các tháng đầu năm 2023 có nhiều biến động lớn, lãi suất có xu hướng tăng cao và thanh khoản toàn



thị trường có những thời điểm căng thẳng nhất định. Tình hình kinh tế khó khăn ảnh hưởng đến nhà đầu tư và Cổ đông.

Bên cạnh đó, theo tính toán kế hoạch vốn mục tiêu tối thiểu giai đoạn 2023 -2026 đáp ứng ICAAP, Hội đồng quản trị cũng đã xây dựng phương án tăng vốn cấp 2 trong các năm để đảm bảo vừa có thể phát triển kinh doanh và vừa đảm bảo các tiêu chuẩn vốn theo quy định. Thế nên việc chưa triển khai tăng vốn điều lệ trong năm 2022 không có ảnh hưởng nhiều đến phát triển kinh doanh của Vietbank.

Việc tăng vốn điều lệ là yếu tố cần thiết để nâng cao năng lực tài chính và đảm bảo Vietbank phát triển bền vững trong tương lai, do đó Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua:

- (i) Tiếp tục triển khai thực hiện việc tăng vốn điều lệ theo Phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐQT ngày 26/4/2022 và được Hội đồng quản trị Vietbank (theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông) thông qua tại Nghị quyết số 35/2022/NQ-HĐQT ngày 01/06/2022 và Nghị quyết số 40/2022/NQ-HĐQT ngày 14/06/2022.
- (ii) Giao Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề liên quan, làm việc với NHNN và UBCK NN để thực hiện các thủ tục tăng vốn theo đúng quy định.

2. Đối với việc thực hiện niêm yết trên thị trường chứng khoán đối với cổ phiếu Vietbank:

Ngày 26/4/2022, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã thông qua việc niêm yết trên thị trường chứng khoán đối với cổ phiếu Vietbank (Mã CK: VBB). Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh của Vietbank trong năm 2020, 2021 và Phương án cơ cấu lại hoạt động gắn với xử lý nợ xấu của Vietbank giai đoạn 2016 – 2020, Vietbank đã đáp ứng đầy đủ các điều kiện về kết quả kinh doanh, hiệu quả kinh doanh, các chỉ số tài chính và quản trị điều hành theo quy định theo quy định của pháp luật để niêm yết trên thị trường chứng khoán.

Tuy nhiên về quy định hành chính Vietbank chưa đảm bảo. Cụ thể ngày 13/5/2022, Vietbank bị Đoàn Thanh tra theo Quyết định 11/QĐ-TTGSNH2 – Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng – NHNN ra Quyết định Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và Ngân hàng đối với hành vi “Không báo cáo đúng thời hạn đối với các giao dịch chuyển tiền điện tử”.


Như vậy, Vietbank chưa đáp ứng điều kiện theo quy định tại khoản 7 Điều 5 – Thông tư 26/2012/TT-NHNN và chưa thể tiến hành niêm yết cổ phiếu trong năm 2022.

Việc niêm yết trên thị trường chứng khoán đối với cổ phiếu Vietbank có ý nghĩa quan trọng, minh chứng cho việc Vietbank ngày càng minh bạch trong hoạt động với vai trò là Công ty đại chúng quy mô lớn, nâng cao năng lực hoạt động và khả năng cạnh tranh của Ngân hàng để thực hiện các mục tiêu chiến lược giai đoạn 2023-2025.

Căn cứ các nội dung báo cáo và phân tích trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua:

- (i) Thực hiện niêm yết cổ phiếu Vietbank tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HOSE) khi thời điểm và điều kiện thị trường thuận lợi trên cơ sở đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật.
- (ii) Giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm niêm yết cụ thể, các tài liệu, hồ sơ chỉ đạo Ban điều hành, các Khối/Trung tâm/Phòng, Ban và Văn phòng HĐQT thực hiện các thủ tục liên quan theo đúng quy định của pháp luật.

Kính báo cáo và kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, duyệt thuận.

Trân trọng./ 

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH

ĐƯƠNG NHẤT NGUYÊN

9805-C.T.C.P
HÀNG
NG MẠI
PHÂN
NAM
NG TÍN
S-T.SỞC TRĂNG

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ VÀ NGHỊ QUYẾT SỐ 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ
v/v chào bán trái phiếu ra công chúng và việc niêm yết trái phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ theo Nghị quyết 02/2022/NQ-ĐHĐCĐ (NQ 02-ĐHĐCĐ), ngày 05/10/2021 của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng và việc niêm yết trái phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán;
- Căn cứ theo Nghị quyết 92/2021/NQ-HĐQT (NQ 92) ngày 24/11/2021 của Hội đồng Quản Trị (HĐQT) thông qua việc sửa đổi một số nội dung tại Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng đã được ĐHĐCĐ thông qua theo Nghị quyết số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ;
- Căn cứ theo Nghị quyết 98/2021/NQ-HĐQT (NQ 98) ngày 16/12/2021 của HĐQT thông qua hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2021;
- Căn cứ theo Nghị quyết 15/2022/NQ-HĐQT (NQ 15) ngày 14/3/2022 của HĐQT thông qua việc sửa đổi một số nội dung tại Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng theo Nghị quyết 92/2021/NQ-HĐQT;
- Căn cứ theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2022 của Đại hội đồng Cổ đông VietBank thông qua việc tiếp tục triển khai chào bán trái phiếu ra công chúng.
- Căn cứ theo Nghị quyết số 85/2022/NQ-HĐQT ngày 29/11/2022 của Hội đồng Quản Trị VietBank thông qua Phương án phát hành ra công chúng, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu công chúng năm 2022 đợt 2.
- Căn cứ theo Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐQT (NQ 20) ngày 06/03/2023 của Hội đồng Quản Trị VietBank sửa đổi thời gian phát hành tại Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng đã được HĐQT thông qua theo Nghị quyết số 85/2022/NQ-HĐQT (NQ 85) ngày 29/11/2022
- Căn cứ theo Công văn 256/UBCK-QLCB ngày 13/01/2022 (CV 256) của Ủy ban chứng khoán nhà nước (UBCKNN) về việc hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng của VBB.

Hội đồng Quản trị cùng với Ban điều hành trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình thực hiện Nghị quyết số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ và Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ như sau:

I. Tiến độ thực hiện

- ✓ Ngày 16/12/2021, sau khi được HĐQT thông qua NQ 98, Vietbank đã hoàn thành hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng để nộp lên UBCKNN.
- ✓ Ngày 13/01/2022, Vietbank nhận được Công văn 256/UBCK – QLCB của UBCKNN phản hồi về hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng của VBB với nội dung:
 - Về phương án phát hành: cần làm rõ phương án sử dụng vốn chi tiết.
 - Về tài liệu trong hồ sơ: cần cập nhật thêm một số nội dung trong bản công bố thông tin, bổ sung thêm một số tài liệu...



- ✓ Ngày 16/02/2022, Vietbank gửi trước hồ sơ cần bổ sung (bản dự thảo) theo yêu cầu của CV 256 cho Công ty Cổ phần chứng khoán HDB (HDS) là tổ chức tư vấn phát hành trái phiếu cho Vietbank và Chuyên viên phụ trách thuộc UBCKNN để tham khảo ý kiến.
- ✓ Ngày 14/3/2022, sau khi nhận được phản hồi từ HDS và UBCKNN, Vietbank đã hoàn thiện hồ sơ đăng ký chào bán phát hành trái phiếu ra công chúng và nộp lên UBCKNN.
- ✓ Ngày 08/4/2022, UBCKNN yêu cầu cập nhật số liệu theo Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán và những nội dung có liên quan khác trong bản cáo bạch chào bán trái phiếu ra công chúng .
- ✓ Ngày 14/4/2022, Vietbank đã gửi hồ sơ cho HDS và nộp lên UBCKNN ngày 15/4/2022.
- ✓ Ngày 26/4/2022, sau khi xin ý kiến ĐHĐCĐ và được chấp thuận tiếp tục triển khai chào bán trái phiếu ra công chúng, được trình bày trong NQ 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ
- ✓ Ngày 26/5/2022, UBCKNN ra công văn số 3151/UBCK-QLCB v/v bổ sung hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng của VBB.
- ✓ Ngày 12/7/2022, UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng với khối lượng 3.000 tỷ chia làm 3 đợt, mỗi đợt 1.000 tỷ.

1.1. Quá trình phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2022 đợt 1:

- ✓ Ngày 20/7/2022, Vietbank tiến hành Công bố thông tin chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2022 đợt 1.
- ✓ Từ ngày 25/7/2022 đến 15/9/2022: Thực hiện chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2022 đợt 1.
- ✓ Ngày 16/9/2022, Vietbank phát hành thành công 100 tỷ trái phiếu (mã TP VBB122033).
 - ❖ *Đăng ký lưu ký trái phiếu VBB122033 tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD)*
Ngày 01/12/2022, VSD cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán mã VBB122033.
 - ❖ *Đăng ký niêm yết trái phiếu VBB122033 lên Sở Giao Dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)*
- ✓ Ngày 31/10/2022 Vietbank gửi hồ sơ đăng ký niêm yết trái phiếu đến HNX.
- ✓ Ngày 03/11/2022 Vietbank nhận được công văn số 1976/SGDHN-QLNY về việc yêu cầu Ngân hàng bổ sung hồ sơ niêm yết.
- ✓ Ngày 23/12/2022: Vietbank gửi hồ sơ đăng ký niêm yết và phúc đáp công văn số 1976/SGDHN-QLNY cho HNX. Tuy nhiên thời điểm bổ sung hồ sơ của VB không đủ để HNX hoàn thành xử lý hồ sơ đăng ký niêm yết trái phiếu của Ngân hàng trong năm 2022.
- ✓ Ngày 13/01/2023: Vietbank nhận được CV 95/SGDHN-QLNY về việc dừng xem xét hồ sơ đăng ký niêm yết tại HNX với yêu cầu bổ sung BCTC đã được kiểm toán năm 2022 và nộp lại hồ sơ đăng ký niêm yết mới theo quy định.
- ✓ Từ 14/01/2023 – đến 31/03/2023: Ngay sau khi có BCTC kiểm toán năm 2022, Vietbank cập nhật lại bản cáo bạch và thực hiện thủ tục đăng ký lần 2 niêm yết chứng khoán lên HNX đối với trái phiếu phát hành ra công chúng năm 2022 đợt 1.

1.2. Quá trình phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2022 đợt 2:

Tổng khối lượng phát hành là 1.900 tỷ, bao gồm 1.000 tỷ của đợt 2 và 900 tỷ chưa phát hành thành công từ đợt 1 chuyển sang.

- ✓ Ngày 30/11/2022, sau khi được HĐQT thông qua NQ 85, Vietbank đã hoàn thành hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng và gửi trước hồ sơ cần bổ sung (bản dự thảo) theo yêu cầu cho Công ty Cổ phần chứng khoán HDB (HDS) là tổ chức tư vấn phát hành trái phiếu cho Vietbank và Chuyên viên phụ trách thuộc UBCKNN để tham khảo ý kiến trước khi hoàn thiện bộ hồ sơ gửi cho UBCKNN.
- ✓ Ngày 06/03/2023, sau khi được HĐQT thông qua NQ 20, Vietbank đã gửi bản thảo hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2022 để gửi UBCKNN xem trước.
- ✓ Ngày 13/03/2023 sau khi nhận được ý kiến đóng góp từ UBCKNN, Vietbank đã hoàn thiện hồ sơ đăng ký chào bán phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2022 đợt 2 và gửi cho UBCKNN, đang trong thời gian chờ công văn phản hồi để tiến hành triển khai chào bán.
- ✓ Thời gian triển khai chào bán: dự kiến từ Quý I/2023 đến hết Quý II/2023.

II. Những nội dung thay đổi của Nghị quyết sửa đổi so với Nghị quyết 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ

Trên cơ sở ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông cũng như để phù hợp với tình hình thị trường, thực tế hoạt động của Vietbank, Hội đồng quản trị đã có các Nghị quyết sau điều chỉnh Phương án phát hành trong thẩm quyền, cụ thể như sau:

1.1. Nghị quyết 92/2021/NQ-HĐQT ngày 24/11/2021

STT	Mục/tên nội dung	Nội dung theo Phương án đã được thông qua tại Nghị quyết số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/10/2021	Nội dung điều chỉnh Phương án đã được thông qua tại Nghị quyết số 92/2021/NQ-HĐQT ngày 24/11/2021
1	j. Thời gian phát hành	Dự kiến Trong Quý III, IV năm 2021, sau khi nhận được văn bản chấp thuận chào bán trái phiếu phát hành ra công chúng của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.	Dự kiến trong Quý IV năm 2021, Quý I & Quý II năm 2022, sau khi nhận được văn bản chấp thuận chào bán trái phiếu phát hành ra công chúng của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
2	q. Số đợt phát hành	Dự kiến 02 đợt phát hành Đợt phát hành kéo tối thiểu 20 ngày, tối đa 90 ngày theo quy định pháp luật. Khoảng cách giữa đợt chào bán sau với đợt chào bán trước không quá 12 tháng. Trường hợp đợt phát hành trước chưa chào bán hết khối lượng sẽ chuyển sang đợt phát hành sau.	Dự kiến 03 đợt phát hành. Đợt phát hành kéo dài tối thiểu 20 ngày, tối đa 90 ngày theo quy định của pháp luật. Khoảng cách giữa đợt chào bán sau với đợt chào bán trước không quá 12 tháng. Trường hợp đợt phát hành trước chưa chào bán hết khối lượng sẽ chuyển sang đợt phát hành sau.

0265
AN H
SONG
CỔ P
VIỆT
NƯỚC
TAN

1.2. Nghị quyết 15/2022/NQ-HĐQT ngày 14/3/2022

STT	Mục/tên nội dung	Nội dung theo Phương án đã được thông qua tại Nghị quyết số 92/2021/NQ-HĐQT ngày 24/11/2021	Nội dung điều chỉnh Phương án được thông qua tại Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐQT ngày 14/3/2022
1	j. Thời gian phát hành	Dự kiến Trong Quý IV năm 2021, Quý I & Quý II năm 2022, sau khi nhận được văn bản chấp thuận chào bán trái phiếu phát hành ra công chúng của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.	Dự kiến trong Quý I, Quý II & Quý III năm 2022, sau khi nhận được văn bản chấp thuận chào bán trái phiếu phát hành ra công chúng của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
2	q. Số đợt phát hành	<p>Dự kiến 03 đợt phát hành</p> <p>Đợt phát hành kéo tối thiểu 20 ngày, tối đa 90 ngày theo quy định pháp luật. Khoảng cách giữa đợt chào bán sau với đợt chào bán trước không quá 12 tháng. Trường hợp đợt phát hành trước chưa chào bán hết khối lượng sẽ chuyển sang đợt phát hành sau.</p>	<p>Dự kiến 03 đợt phát hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đợt 1: 100.000 (Một trăm nghìn) Trái phiếu tương đương 1.000.000.000.000 VND (Một nghìn tỷ đồng). - Đợt 2: 100.000 (Một trăm nghìn) Trái phiếu tương đương 1.000.000.000.000 VND (Một nghìn tỷ đồng). - Đợt 3: 100.000 (Một trăm nghìn) Trái phiếu tương đương 1.000.000.000.000 VND (Một nghìn tỷ đồng). <p>Đợt phát hành kéo dài tối thiểu 20 ngày, tối đa 90 ngày theo quy định của pháp luật. Khoảng cách giữa đợt chào bán sau với đợt chào bán trước không quá 12 tháng. Trường hợp đợt phát hành trước chưa chào bán hết khối lượng sẽ chuyển sang đợt phát hành sau.</p>
3	Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu	<p>Số tiền thu được từ phát hành trái phiếu năm 2021 sẽ được VietBank sử dụng tăng quy mô hoạt động và cho vay, chi tiết như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động cho vay: 3.000 tỷ VND 	<p>Số tiền thu được từ phát hành trái phiếu sẽ được sử dụng để tăng quy mô vốn cấp 2 của VietBank, tạo thêm nguồn vốn trung và dài hạn nhằm đáp ứng nhu cầu vay vốn của nhóm Khách hàng Cá nhân và Khách hàng Tổ chức, chi tiết như sau:</p>

STT	Mục/tên nội dung	Nội dung theo Phương án đã được thông qua tại Nghị quyết số 92/2021/NQ-HĐQT ngày 24/11/2021	Nội dung điều chỉnh Phương án được thông qua tại Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐQT ngày 14/3/2022
			<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động cho vay trung – dài hạn dành cho Khách hàng Cá nhân và Khách hàng Tổ chức: + Đợt 1: 1.000 tỷ VND + Đợt 2: 1.000 tỷ VND + Đợt 3: 1.000 tỷ VND

III. Kiến nghị:

Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận về việc tiếp tục triển khai chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2022 đợt 2 và đợt 3 sau khi được chấp thuận của UBCKNN.

Trân trọng !


TM. BAN ĐIỀU HÀNH
Q. TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Trung

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


Trương Nhật Nguyễn



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

BÁO CÁO

V/v: thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông liên quan việc đầu tư tài sản là Tòa nhà Lim 2

Kính trình: **Đại hội đồng cổ đông**

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ về việc đầu tư tài sản là Tòa nhà Lim 2, như sau:

I. NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

1. Nội dung Nghị quyết số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/5/2020

Theo mục 13- Nghị quyết số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/5/2020 của ĐHĐCĐ thường niên Vietbank, phiên họp ngày 25/5/2020, ĐHĐCĐ thống nhất:

Thông qua việc đầu tư tài sản là Tòa nhà Lim 2, cụ thể:

- Mua một phần tòa nhà Lim 2 (dự kiến bao gồm 3 tầng hầm, tầng trệt đến tầng 11) để làm trụ sở hoạt động. Diện tích mua dự kiến: 18,713 m² bao gồm tầng hầm B3, B2, B1, lầu 1 lên đến tầng 11 bao gồm tầng lửng.
- Giá mua tài sản tối đa dự kiến: 1.340 tỷ đồng (*Một ngàn ba trăm bốn mươi tỷ đồng*). Giá trên bao gồm thuế GTGT.
- Phần còn lại của tòa nhà Lim 2, Vietbank sẽ thỏa thuận mua tiếp trong tối đa 3 năm khi Vietbank mở rộng quy mô hoạt động và có thêm nguồn vốn phù hợp;
- Thời gian tiến hành đàm phán, thỏa thuận và thủ tục mua bán trong 18 tháng kể từ ngày được ĐHĐCĐ phê duyệt.
- Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định, bao gồm nhưng không giới hạn:
 - Thương lượng, đàm phán với đối tác với giá mua tốt nhất để phù hợp với giá thị trường và đảm bảo quyền lợi của cổ đông;
 - Các vấn đề, thủ tục pháp lý cần thiết khi trình Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền để được xem xét và chấp thuận;
 - Chỉ đạo các bộ phận liên quan thực hiện các thủ tục pháp lý về đăng bộ, sang tên sở hữu tài sản cho Vietbank và các giấy tờ pháp lý khác liên quan đến đầu tư tài sản của Vietbank.

2. Nội dung Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2021

Theo mục 9 - Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2021 của ĐHĐCĐ thường niên Vietbank, phiên họp ngày 26/4/2021, ĐHĐCĐ thống nhất:

- Đối với việc gia hạn Hợp đồng đặt cọc Phần 1 tòa nhà Lim 2 (bao gồm 3 tầng hầm, tầng trệt đến tầng 11): tùy tình hình thực tế triển khai, giao HĐQT quyết định/phê duyệt gia hạn hoặc rút ngắn thời hạn của Hợp đồng.
- Đồng ý về chủ trương đối với đầu tư phần còn lại của tòa nhà Lim 2 (từ tầng 12 đến tầng 19, bao gồm cả tầng 12 và tầng 19), theo đó đồng ý ký kết Hợp đồng hứa mua, hứa bán để tiếp tục đàm phán mua phần còn lại (Phần 2) của tòa nhà Lim II. Cụ thể, đồng ý việc đặt cọc số tiền 708 tỷ



đồng để thể hiện thiện chí mua tiếp phần còn lại (phần 2) của tòa nhà Lim 2 (từ tầng 12 đến tầng 19, bao gồm tầng 12 và tầng 19) theo đề nghị của Công ty TNHH Lương Thạch.

- Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định, bao gồm nhưng không giới hạn:
 - Thương lượng, đàm phán với đối tác với giá mua tốt nhất để phù hợp với giá thị trường và đảm bảo quyền lợi của cổ đông;
 - Các vấn đề, thủ tục pháp lý cần thiết khi trình Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền để được xem xét và chấp thuận;
 - Chỉ đạo các bộ phận liên quan thực hiện các thủ tục pháp lý về đăng bộ, sang tên sở hữu tài sản cho Vietbank và các giấy tờ pháp lý khác liên quan đến đầu tư tài sản của Vietbank.

3. Nội dung Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2022

- Thông qua báo cáo tiến độ triển khai thực hiện đầu tư mua tài sản Lim 2 theo Nghị quyết số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/5/2020 và Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2021.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN:

1. Mua một phần tòa nhà LIM 2 (dự kiến bao gồm 3 tầng hầm, tầng trệt đến tầng 11)

- Thực hiện Nghị quyết số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/5/2020 của ĐHCĐ, để đảm bảo việc ký kết, thực hiện Hợp đồng chuyển nhượng bất động sản, Ngày 7/8/2020 Hội đồng quản trị (HĐQT) trên cơ sở đề xuất của Ban Điều hành đã họp và có Nghị quyết số 46/2020/NQ- HĐQT về việc thông qua việc đặt cọc mua một phần tòa nhà Lim 2 giữa Vietbank và công ty TNHH Lương Thạch.
- Ngày 10/8/2020 Vietbank và Công ty TNHH Lương Thạch ký hợp đồng đặt cọc số 445-020/HĐMS-VB/Lim II/ Lương Thạch, về việc mua một phần Tòa nhà Lim 2 (Phần 1), cụ thể (hầm B1, B2, B3 + tầng lửng + tầng 1 đến tầng 11) Vietbank và Công ty TNHH Lương Thạch đã thống nhất với giá chuyển nhượng là: 1.340 tỷ đồng (bao gồm VAT) và Vietbank sẽ chuyển tiền cọc cho Công ty TNHH Lương Thạch là 1.100 tỷ đồng. Và theo khoản 2.1 và 3.1 của Hợp đồng này, mỗi tháng Công ty TNHH Lương Thạch trả cho Vietbank 8.250.000.000 VNĐ (*tám tỷ hai trăm năm mươi triệu đồng*) trong suốt thời gian đặt cọc. Các bên sẽ tiến hành ký kết Hợp đồng mua bán không quá 12 tháng kể từ này ký kết Hợp đồng đặt cọc (ngày 10/8/2020).
- Ngày 10/8/2021, Vietbank và Công ty TNHH Lương Thạch ký kết Phụ lục Hợp đồng đặt cọc số PL01/2021/HĐ 445 – 020/HĐMS – VB/LIM II/Lương Thạch về việc điều chỉnh khoản 2.1 Điều 2 trong hợp đồng thành: "*2.1 Hai bên sẽ tiến hành ký kết hợp đồng mua bán/chuyển nhượng Bất động sản theo quy định pháp luật sau khi bên A hoàn tất thủ tục cập nhật thông tin chủ sở hữu đối với Tòa nhà Lim II trên Giấy chứng nhận của Bất động sản và việc ký kết này không diễn ra muộn hơn ngày 10/8/2022*".
- Ngày 11/8/2020 Vietbank đã chuyển số tiền đặt cọc 1.100 tỷ đồng (Một ngàn một trăm tỷ đồng) cho Công ty TNHH Lương Thạch

2. Mua phần còn lại của tòa nhà Lim II (từ tầng 12 đến tầng 19, bao gồm cả tầng 12 và tầng 19)

- Thực hiện Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2021 của ĐHCĐ về việc đặt cọc ký kết hợp đồng hứa mua, hứa bán phần còn lại của tòa nhà lim 2, theo đó đồng ý ký kết hợp đồng hứa mua, hứa bán để tiếp tục đàm phán mua phần còn lại (phần 2) của tòa nhà Lim 2. Ngày 12/5/2021 Hội đồng quản trị có Nghị quyết số 38/2021/NQ- HĐQT về việc thông qua việc đầu tư tài sản là một phần Tòa nhà Lim 2 và trình đặt cọc ký hợp đồng hứa mua hứa bán phần còn lại của tòa nhà (từ tầng 12 đến tầng 19, bao gồm tầng 12 và tầng 19).
- Ngày 13/5/2021, Vietbank và Công ty TNHH Lương Thạch đã ký Hợp đồng Hứa Mua, Hứa Bán số 05/21/HĐMS –LT-VB thống nhất với giá chuyển nhượng dự kiến: 944 tỷ đồng (đã bao gồm VAT) và Vietbank sẽ chuyển tiền cọc cho Công ty TNHH Lương Thạch là 708 tỷ đồng. Và theo

khoản 2.1 của hợp đồng này, hai bên sẽ tiến hành ký kết hợp đồng mua bán, tuy nhiên thời gian ký kết hợp đồng mua bán không quá ngày 25/5/2023.

- Ngày 14/5/2021 Vietbank đặt cọc cho Công ty Lương Thạch số tiền: 708 tỷ đồng (*Bảy trăm linh tám tỷ đồng*).

3. Nhận lại tiền cọc Đối với Hợp đồng đặt cọc và Hợp đồng hứa mua, hứa bán.

- Ngày 26/12/2022, Vietbank nhận được công văn số 08/2022/CV/LT đề nghị: Hoàn trả cho Vietbank toàn bộ số tiền đặt cọc 1.808.000.000.000 (đồng) đã nhận từ Vietbank và không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận tại Điều 3 Hợp đồng đặt cọc và Điều 3 Hợp đồng hứa mua, hứa bán từ Công ty TNHH Lương Thạch.
- Hội Đồng quản trị đã thông qua nội dung đề xuất của Quyền Tổng giám đốc tại Tờ trình số 370/2022/TT-TGD ngày 30/12/2022. Ngày 04/01/2023, Vietbank đã thực hiện ký kết thỏa thuận với Công Ty Lương Thạch với các nội dung sau:
- Vietbank đồng ý nhận lại toàn bộ số tiền 1,808,000,000,000 (đồng) đã đặt cọc cho Công ty Lương Thạch. Kể từ thời điểm Công ty Lương Thạch chuyển lại toàn bộ số tiền này, Công ty Lương Thạch không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận tại Điều 3 Hợp đồng đặt cọc và Điều 3 Hợp đồng hứa mua, hứa bán
- Việc đặt cọc theo các Hợp đồng đặt cọc, Hợp đồng hứa mua, hứa bán chấm dứt khi Công ty TNHH Lương Thạch hoàn trả toàn bộ số tiền đặt cọc. Để tránh hiểu nhầm, không phụ thuộc vào việc đặt cọc chấm dứt, Công ty TNHH Lương Thạch đồng ý Vietbank vẫn là bên được ưu tiên nhận chuyển nhượng Bất động sản theo các thỏa thuận tại Hợp đồng đặt cọc, Hợp đồng hứa mua, hứa bán và các văn bản đã ký kết giữa hai bên.
- Hiện tại Công Ty TNHH Lương Thạch đã hoàn trả cọc cho Vietbank vào ngày 04/01/2023.

III. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT:

Với các nội dung trên, Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ chấp thuận:

1. Thông qua kết quả triển khai Nghị quyết số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/5/2020 và Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2021 tại mục II Tờ trình này.
2. Trong trường hợp đến hết ngày 25/05/2023 và/hoặc một tại thời điểm khác do hai bên thỏa thuận mà Vietbank và Công Ty Lương Thạch không tiến hành ký kết được hợp đồng nhận chuyển nhượng Bất động sản, Hội Đồng Quản Trị kính trình ĐHĐCĐ chấp thuận thông qua chủ trương thanh lý Hợp đồng đặt cọc và Hợp đồng hứa mua hứa bán Lim 2; Giao Hội Đồng Quản Trị đàm phán, thương lượng và thực hiện việc thanh lý, báo cáo lại kết quả cho Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp gần nhất.

Trần trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



DƯƠNG NHẤT NGUYÊN



Sóc Trăng, ngày 05 tháng 4 năm 2023

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

BÁO CÁO

Về việc tình hình cấp tín dụng đối với đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 127 Luật các TCTD

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ mục a Khoản 3 Điều 13 Thông tư 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 Quy định các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, Ngân hàng phải báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông các khoản cấp tín dụng cho các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 127 Luật các tổ chức tín dụng (đã được sửa đổi, bổ sung).

Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông các khoản cấp tín dụng cho các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 127 Luật các TCTD thời điểm 31/12/2022, như sau:

STT	Đối tượng	Tổng mức dư nợ cấp tín dụng ngày 31/12/2022 (triệu đồng)
1	Doanh nghiệp có một trong những đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 126 của Luật này sở hữu trên 10% vốn điều lệ của doanh nghiệp đó	100
2	Cổ đông lớn, cổ đông sáng lập	500
3	Người thẩm định, xét duyệt cấp tín dụng	179,350
Tổng cộng		179,950
Vốn tự có tại thời điểm 31/12/2022		8,859,873
Tổng mức dư nợ cấp tín dụng/Vốn tự có		2.03%

Tổng mức dư nợ cấp tín dụng/Vốn tự có tại 31/12/2022 là 2.03% tuân thủ giới hạn quy định của NHNN (không vượt quá 5%).

Ghi chú: Tổng mức dư nợ cấp tín dụng được tính theo Thông tư 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 gồm: Nợ vay, số dư bảo lãnh, L/C, hạn mức thẻ tín dụng: 161,485 triệu đồng và Hạn mức cho vay chưa giải ngân: 18,465 triệu đồng.

(chi tiết thông tin khách hàng theo Phụ lục đính kèm)

Trân trọng ./.



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

BÁO CÁO

V/v Sửa đổi, bổ sung cơ cấu tổ chức và hoạt động bộ máy điều hành của Vietbank

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2017 (sau đây gọi chung là "Luật các TCTD");
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/01/2019 của Đại hội đồng cổ đông,

Theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 59 Luật các TCTD và điểm g khoản 1 Điều 26 Điều lệ Vietbank, Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền quyết định các nội dung liên quan đến cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành của Ngân hàng.

Tại Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 18/01/2019, Đại hội đồng cổ đông đã thống nhất "ủy quyền cho HĐQT trong việc quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý, điều hành của ngân hàng trong các năm tiếp theo (bao gồm việc quyết định sửa đổi, bổ sung, thay thế...)" tại Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/01/2019.

Trên cơ sở ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông nêu trên, trong năm 2021, 2022 và đầu năm 2023, Hội đồng quản trị đã ban hành mới, sửa đổi, bổ sung cơ cấu tổ chức và hoạt động bộ máy điều hành của Vietbank. Theo đó, Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông các nội dung liên quan đến sự thay đổi của cơ cấu tổ chức và hoạt động bộ máy điều hành của Vietbank trong năm 2021, 2022 và đầu năm 2023, cụ thể như sau:

1. Về việc sửa đổi, bổ sung cơ cấu tổ chức và hoạt động bộ máy điều hành của Vietbank trong năm 2021 (Quyết định số 121/2021/QĐ-HĐQT ngày 30/9/2021):

- Căn cứ định hướng chiến lược phát triển Vietbank đến năm 2025, Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết số 73/2021/NQ-HĐQT ngày 15/9/2021 thông qua việc điều chỉnh mô hình hoạt động, cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của 06 Khối và 01 Trung tâm tại Hội sở, cụ thể:
 - + Điều chỉnh mô hình hoạt động, cơ cấu tổ chức và chức năng nhiệm vụ của 06 Khối và các Trung tâm, Phòng ban trực thuộc các Khối: Khối Cá nhân, Khối Doanh nghiệp, Khối Dịch vụ ngân hàng số, Khối Tín dụng, Khối Thị trường tài chính, Khối Tài chính;

- + Giải thể Trung tâm Quản lý và Thúc đẩy bán hàng trực thuộc Ban điều hành do đã sáp nhập chức năng nhiệm vụ của 02 Phòng thuộc Trung tâm này (Phòng Quản lý bán hàng và Phòng Thúc đẩy bán hàng) sang Khối Cá nhân và Khối Doanh nghiệp.
 - Trên cơ sở nghị quyết nêu trên, Hội đồng quản trị đã phê duyệt và cho ban hành Quyết định số 121/2021/QĐ-HĐQT ngày 30/9/2021 về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động bộ máy điều hành của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín ban hành kèm theo Quyết định 67/2020/QĐ-HĐQT ngày 13/8/2020.
- 2. Về việc ban hành mới cơ cấu tổ chức và hoạt động bộ máy điều hành của Vietbank trong năm 2022 (Quyết định số 04/2022/QĐ-HĐQT ngày 13/01/2022):**
- Căn cứ thực tế tình hình hoạt động của Vietbank, Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết thông qua việc điều chỉnh cơ cấu tổ chức hoạt động, bộ máy điều hành như sau:
 - (i) Nghị quyết số 74/2021/NQ-HĐQT ngày 20/9/2021 thông qua nội dung về việc thành lập Ban kiểm sát nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị và sửa đổi cơ cấu tổ chức của Khối Quản lý rủi ro (bổ sung Ban kiểm sát nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị, sáp nhập chức năng, nhiệm vụ của Phòng Kiểm soát nội bộ vào Phòng Pháp lý & Tuân thủ và chấm dứt hoạt động của Phòng Kiểm soát nội bộ);
 - (ii) Nghị quyết số 87/2021/NQ-HĐQT ngày 11/11/2021 thông qua nội dung về việc điều chỉnh mô hình xử lý nợ tại Vietbank (chuyển chức năng của Phòng xử lý nợ thẻ & tín chấp thành một bộ phận trong Phòng xử lý nợ và chấm dứt hoạt động của Phòng xử lý nợ thẻ & tín chấp, cơ cấu hoạt động và vị trí tổ chức của Trung tâm Quản lý nợ tương đương Khối tại Hội sở);
 - (iii) Nghị quyết số 102/2021/NQ-HĐQT ngày 17/12/2021 thông qua việc bổ sung chức năng, nhiệm vụ của Ban Giám đốc lưu động.
 - Trên cơ sở các nghị quyết nêu trên, Hội đồng quản trị đã phê duyệt và cho ban hành mới cơ cấu tổ chức và hoạt động bộ máy điều hành của Vietbank theo Quyết định số 04/2022/QĐ-HĐQT ngày 13/01/2022 v/v ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động bộ máy điều hành của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín.
- 3. Về việc sửa đổi, bổ sung cơ cấu tổ chức và hoạt động bộ máy điều hành của Vietbank đầu năm 2023 (Quyết định số 99/2022/QĐ-HĐQT ngày 30/12/2022):**
- Nhằm hoạch định, tổ chức triển khai và giám sát công tác kế toán theo mô hình vận hành tập trung, quản lý tập trung nhân sự vận hành công tác kế toán, Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết số 91/2022/NQ-HĐQT ngày 12/12/2022 thông qua nội dung về việc chuyển đổi Phòng Kế toán thuộc Khối Tài chính sang Khối Vận hành.

- Trên cơ sở nghị quyết nêu trên, Hội đồng quản trị đã phê duyệt và ban hành Quyết định số 99/2022/QĐ-HĐQT ngày 30/12/2022 về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động bộ máy điều hành của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín ban hành kèm theo Quyết định 04/2022/QĐ-HĐQT, có hiệu lực từ ngày 03/01/2023.

4. Đề xuất của Hội đồng quản trị

- 4.1. Hội đồng quản trị kính trình và báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung nêu trên.
- 4.2. Nhằm tăng tính chủ động cho Hội đồng quản trị trong việc xây dựng cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành của Vietbank phát sinh giữa các kỳ họp Đại hội đồng cổ đông, kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận tiếp tục ủy quyền cho Hội đồng quản trị trong việc quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành của Vietbank trong năm 2023 và các năm tiếp theo (bao gồm quyết định các nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế,...).

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


DƯƠNG NHẤT NGUYÊN



Sóc Trăng, ngày 05 tháng 4 năm 2023

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

BÁO CÁO

V/v kết quả phân loại nợ, cam kết ngoại bảng, trích lập dự phòng rủi ro, kết quả sử dụng dự phòng rủi ro và kết quả xử lý tổn thất

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ khoản 4 Điều 22 Thông tư 11/2021/TT-NHNN ngày 30/7/2021 của Ngân hàng Nhà nước quy định về phân loại tài sản có, mức trích, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và việc sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (sau đây gọi tắt là "Thông tư 11").

Hội đồng quản trị/Ban Điều hành trân trọng kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả phân loại nợ, cam kết ngoại bảng, trích lập dự phòng rủi ro, kết quả sử dụng dự phòng rủi ro và kết quả xử lý tổn thất thời điểm 31/12/2022, cụ thể như sau:

I. Kết quả phân loại nợ, cam kết ngoại bảng (đơn vị triệu đồng)

STT	Nhóm nợ	Số liệu 31/12/2022
1	Nhóm 1	89.803.131
2	Nhóm 2	1.796.346
3	Nhóm 3	182.284
4	Nhóm 4	327.442
5	Nhóm 5	1.814.563
6	Tổng dư nợ theo Thông tư 11	93.923.766
7	Tổng nợ xấu	2.324.289
8	Tỷ lệ nợ xấu/Tổng dư nợ Thông tư 11	2,47%

II. Kết quả trích lập dự phòng (đơn vị triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	Số tiền trích lập
1	Trích lập dự phòng cụ thể	162.291
1.1	Trích lập dự phòng cụ thể theo Thông tư 11	162.291
1.2	Trích lập dự phòng cụ thể các khoản cơ cấu nợ giữ nguyên nhóm nợ do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo quy định của Thông tư 03/2021/TT-NHNN	0
2	Trích lập dự phòng chung	492.946
3	Tổng trích lập dự phòng	655.237

III. Kết quả sử dụng dự phòng rủi ro

Trong năm 2022, Vietbank đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro số tiền 610.049 triệu đồng và hạch toán ngoại bảng để theo dõi thu hồi. Đối với các khoản đã được sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro từ trước năm 2022, Vietbank vẫn tiếp tục hạch toán ngoại bảng và vẫn đang theo dõi để thu hồi nợ.

Bằng các biện pháp xử lý, trong năm 2022 Vietbank đã thu hồi được 106.282 triệu đồng nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro.

Đến thời điểm 31/12/2022, số liệu nợ đã được sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro là 537.619 triệu đồng, tăng ròng 503.767 triệu đồng so với đầu năm.

IV. Kết quả xử lý tổn thất

Trong năm 2022, Vietbank không phát sinh việc sử dụng dự phòng để xử lý tổn thất về tài sản đối với khoản nợ.

Kính báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



DƯƠNG NHẤT NGUYỄN

Sóc Trăng, ngày 05 tháng 4 năm 2023

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng (TCTD) số 47/2010/QH12 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các TCTD số 17/2017/QH14; Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Nghị định số 93/2017/NĐ-CP ngày 07/08/2017 của Chính phủ V/v ban hành Chế độ tài chính đối với TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ Báo cáo tài chính Riêng lẻ và Hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Hội đồng quản trị trân trọng đề trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và chấp thuận Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

DVT: Triệu đồng

STT	KHOẢN MỤC	THUYẾT MINH	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
1	Lợi nhuận (LN) trước thuế hợp nhất			656.112
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp			133.485
A	LN sau thuế hợp nhất	(1)-(2)		522.627
B	LN sau thuế của công ty mẹ			523.373
C	Trích lập các quỹ bắt buộc	C1+C2		78.506
C1	- Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	B x	5%	26.169
C2	- Quỹ dự phòng tài chính	B x	10%	52.337
D	LN còn lại sau thuế và trích các Quỹ bắt buộc	A-C		444.121
E	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	E1+E2		18.000
E1	- Quỹ khen thưởng			14.000
E2	- Quỹ phúc lợi			4.000
F	Chia cổ tức (Vốn điều lệ X Tỷ lệ chia cổ tức)		0%	0
G	LN giữ lại không chia	D-E-F		426.121

Kính trình Đại hội thông qua.

Trân trọng./-x



TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



DƯƠNG NHẤT NGUYÊN

Sóc Trăng, ngày 05 tháng 11 năm 2023

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua mức thù lao và ngân sách hoạt động của HĐQT và BKS năm 2023

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông

- Căn cứ Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật Thuế thu nhập cá nhân (TNCN) và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín (Vietbank);
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2022NQ-ĐHĐCĐ, ngày 26/4/2022 của Đại hội đồng Cổ đông năm 2022;

Hội đồng quản trị trân trọng đề trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận thông qua mức thù lao và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 như sau:

1. Tổng mức thù lao và Ngân sách hoạt động năm 2022:

- Tổng ngân sách và thù lao hoạt động của HĐQT và BKS năm 2022 trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua là 20.000.000.000 đồng (Hai mươi tỷ đồng chẵn); Tổng mức thù lao của các thành viên HĐQT, Ban KS là chưa bao gồm thuế TNCN. Toàn bộ thuế TNCN liên quan theo quy định sẽ do Vietbank chi trả. Đồng thời trình Đại hội đồng Cổ đông thuận giao cho HĐQT/Thường trực HĐQT quyết định mức thù lao cụ thể đối với từng thành viên.

Ngân sách hoạt động bao gồm công tác phí; vé máy bay, chi phí hội nghị, lễ tân, khánh tiết; chi bưu phí và điện thoại, chi phí tiếp khách, chi phí quà tặng đối tác dịp lễ, Tết; công cụ, dụng cụ làm việc...)

2. Tổng mức thù lao và Ngân sách hoạt động năm 2023:

- Tổng ngân sách và thù lao hoạt động của HĐQT và BKS dự kiến năm 2023 trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua là 25.000.000.000 đồng (Hai mươi lăm tỷ đồng chẵn). Tổng mức thù lao của các thành viên HĐQT, Ban KS là chưa bao gồm thuế TNCN. Toàn bộ thuế TNCN liên quan theo quy định sẽ do Vietbank chi trả. Đồng thời trình Đại hội đồng Cổ đông thuận giao cho HĐQT/Thường trực HĐQT quyết định mức thù lao cụ thể đối với từng thành viên.
- Ngân sách hoạt động bao gồm công tác phí; vé máy bay, chi phí hội nghị, lễ tân, khánh tiết; chi bưu phí và điện thoại, chi phí tiếp khách, chi phí quà tặng đối tác dịp lễ, Tết; công cụ, dụng cụ làm việc...).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng./.



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023**TỜ TRÌNH**

V/v: Thực hiện công tác kiểm toán độc lập cho niên độ tài chính 2022 - 2024

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung Luật các tổ chức tín dụng năm 2017;
- Căn cứ Thông tư số 39/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) Quy định về kiểm toán độc lập đối với TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các văn bản pháp luật có liên quan;
- Căn cứ Thông tư số 04/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 (có hiệu lực từ ngày 15/04/2022) của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 39/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 quy định về kiểm toán độc lập đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2010 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (Nghị định 153); Nghị định của Chính phủ số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/9/2022 (Nghị định 65) sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 153;
- Căn cứ Thông tư 122/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định 153/2020/NĐ-CP (Thông tư 122);
- Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2022 được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua;
- Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ của Ngân hàng Việt Nam Thương Tín (VIETBANK).

A) Kết quả thực hiện về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập theo NQ số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ:

Căn cứ Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, công tác kiểm toán độc lập được thực hiện như sau:

- Đối với năm tài chính 2022 và năm 2023: chấp thuận chọn công ty KPMG thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính, hoạt động hệ thống kiểm soát nội bộ và Vietbank AMC;
- Trong trường hợp có sự thay đổi đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023, chấp thuận lựa chọn 01 (một) trong số 03 (ba) công ty kiểm toán quốc tế hàng đầu tại Việt Nam (bao gồm các công ty: PricewaterhouseCoppers – PWC, Deloitte, EY) hoặc 01 (một) trong 30 (ba mươi) công ty kiểm toán độc lập được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận. Việc lựa chọn sẽ được Ban Kiểm soát đề xuất cụ thể gửi đến Hội đồng quản trị và báo cáo kết quả thực hiện trong kỳ Đại hội đồng cổ đông liền kề.



Handwritten signature in blue ink.

Ban Kiểm soát kính báo cáo về công tác kiểm toán báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ của Vietbank cho năm tài chính 2022 – 2023, cụ thể kết quả thực hiện:

1. Ban Kiểm soát đã có văn bản đề nghị gửi Hội đồng quản trị Vietbank lựa chọn và quyết định công ty KPMG thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính và hoạt động hệ thống kiểm soát nội bộ của Vietbank và công ty Vietbank AMC cho năm tài chính 2022; Ban Kiểm soát đã có văn bản đề nghị gửi Hội đồng quản trị Vietbank lựa chọn và quyết định công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Định giá ASCO thực hiện kiểm toán tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu còn dư nợ theo quy định tại Nghị định 153/2020/NĐ-CP và Nghị định 65/2022/NĐ-CP; Đối với năm tài chính 2023, Ban Kiểm soát đã có văn bản đề nghị gửi Hội đồng quản trị Vietbank lựa chọn và quyết định công ty EY thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính và hoạt động hệ thống kiểm soát nội bộ của Vietbank và công ty Vietbank AMC.
2. Ngoài ra, căn cứ tại Khoản 2, Điều 1 của Thông tư số 24/2021/TT-NHNN (ban hành ngày 31/12/2021, có hiệu lực ngày 15/04/2022) (“Thông tư 24”) sửa đổi, bổ sung Khoản 2, Điều 8 của Thông tư 39/2011/TT-NHNN, có yêu cầu bổ sung liên quan đến kiểm toán độc lập hệ thống Kiểm soát nội bộ (KSNB). Theo đó, NHNN yêu cầu các Tổ chức tín dụng phải *“thực hiện kiểm toán hoạt động hệ thống KSNB đối với nội dung đánh giá nội bộ về mức đủ vốn cho niên độ tài chính 2022 trở đi”*. Do vậy, để đảm bảo tuân thủ quy định của NHNN, Ban Kiểm soát đã có văn bản đề nghị gửi Hội đồng quản trị lựa chọn và Hội đồng quản trị đồng ý quyết định chọn công ty kiểm toán EY để kiểm toán hoạt động hệ thống kiểm soát nội bộ đối với nội dung đánh giá nội bộ về mức đủ vốn cho năm tài chính 2022 và 2023.

B) Đề xuất của Ban Kiểm soát:

Tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội như sau:

1. Thông qua kết quả về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2022 và 2023 như đã nêu tại Điểm 1 & Điểm 2 mục A của Tờ trình này.
2. Đối với năm tài chính 2024, chấp thuận chọn công ty EY thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính và hoạt động hệ thống kiểm soát nội bộ của Vietbank và Công ty Vietbank AMC, kiểm toán hoạt động hệ thống kiểm soát nội bộ đối với nội dung đánh giá nội bộ về mức đủ vốn.
3. Trong trường hợp có sự thay đổi Đơn vị kiểm toán độc lập trong năm 2023 và năm 2024 (bao gồm các nội dung, phạm vi kiểm toán bắt buộc hiện hữu và phát sinh thêm do luật quy định), kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận lựa chọn một (1) trong số ba (3) công ty kiểm toán quốc tế hàng đầu tại Việt Nam (bao gồm các công ty: PricewaterhouseCoopers – PWC, Deloitte, KPMG) hoặc một trong số các công ty kiểm toán độc lập được UBCKNN chấp thuận. Việc lựa chọn sẽ được Ban Kiểm Soát đề xuất cụ thể gửi đến Hội đồng Quản Trị và báo cáo kết quả thực hiện trong kỳ Đại hội cổ đông liền kề.

4. Các nội dung khác liên quan đến kiểm toán độc lập vẫn được tiếp tục thực hiện theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2022 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.HĐQT

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



HỨA NGỌC NGHĨA



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

TỜ TRÌNH

V/v Xây dựng Phương án cơ cấu lại hoạt động gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Hội đồng quản trị, Quyền Tổng giám đốc kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua chủ trương về Xây dựng Phương án cơ cấu lại hoạt động gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 của Vietbank, như sau:

- Thực hiện Đề án cơ cấu lại các tổ chức tín dụng giai đoạn 2016 – 2020 theo văn bản số 973/NHNN-TTGSNH.m ngày 25/10/2018 v/v Phương án cơ cấu lại của Vietbank giai đoạn 2016-2020 của Thống đốc NHNN hướng dẫn và chỉ đạo, từ một ngân hàng mới thành lập trong hơn 15 năm qua Vietbank đã có những bước phát triển như sau:
 - Tổng tài sản: Năm 2020 đạt 91.505 tỷ đồng tăng gấp 2,5 lần so với năm 2016 (31/12/2016 là 36.698 tỷ đồng).
 - Huy động từ khách hàng: Năm 2020 đạt 64.537 tỷ đồng tăng gấp 2,1 lần so với năm 2016 (31/12/2016 là 30.182 tỷ đồng).
 - Dư nợ cho vay khách hàng: Năm 2020 đạt 44.802 tỷ đồng tăng gấp 1,7 lần so với năm 2016 (31/12/2016 là 26.313 tỷ đồng).
 - Mạng lưới hoạt động:
 - ✓ 31/12/2016: Vietbank có 01 trụ sở chính và 95 điểm giao dịch trên toàn quốc.
 - ✓ Giai đoạn từ 31/12/2020 đến 31/12/2022: Vietbank có 01 trụ sở chính và 118 điểm giao dịch trên toàn quốc, tăng 23 điểm giao dịch so với năm 2016.
- Tiếp tục kế thừa kết quả thực hiện trong giai đoạn trước và nhanh chóng phát triển Vietbank theo mô hình ngân hàng hiện đại với quy mô và hiệu quả lớn hơn, đồng thời nhằm triển khai thực hiện theo đúng các yêu cầu và tinh thần chỉ đạo tại **Quyết định 689/QĐ-TTg ngày 08/06/2022** của Thủ tướng Chính phủ v/v phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 – 2025”, văn bản số 1382/QĐ-NHNN ngày 02/08/2022 và văn bản số 4518/NHNN-TTGSNH ngày 04/07/2022, với các nội dung định hướng cụ thể như sau:
 - Về vốn điều lệ: Nhóm NHTM trong nước có tiềm lực tài chính, năng lực cạnh tranh, quy mô nhỏ và trung bình và NHTM có vốn nước ngoài: vốn điều lệ tối thiểu đạt 5.000 tỷ đồng đến năm 2025.
 - Phần đầu tỷ trọng thu nhập từ hoạt động phi tín dụng trong tổng thu nhập lên 16-17% vào cuối năm 2025. Tăng tỷ trọng vốn tín dụng ngân hàng đầu tư vào ngành sản xuất và dùng ít các-bon.
 - Quản trị rủi ro:
 - ✓ Triển khai thí điểm áp dụng Basel II theo phương pháp nâng cao tại các NHTM Nhà nước nắm cổ phần chi phối và NHTM cổ phần có chất lượng quản trị tốt đã hoàn thành áp dụng Basel II theo phương pháp tiêu chuẩn vào cuối năm 2025.

- ✓ Hệ số CAR: phấn đấu đến năm 2023, tỷ lệ an toàn vốn (CAR) của các NHTM đạt tối thiểu 10 – 11%; đến năm 2025 đạt tối thiểu 11 – 12%.
- ✓ Phấn đấu đến cuối năm 2025, tỷ lệ nợ xấu nội bảng của hệ thống các TCTD, nợ xấu đã bán cho Công ty TNHH một thành viên quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam (VAMC) chưa được xử lý, thu hồi và nợ tiềm ẩn trở thành nợ xấu dưới mức 3% (không bao gồm các NHTM yếu kém).

Nhằm chủ động trong việc triển khai các chỉ đạo từ Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phù hợp với thực tế hoạt động của Vietbank, Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc đã và đang chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ thực hiện xây dựng phương án cơ cấu lại gắn liền với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 – 2025 của Vietbank trình Ngân hàng Nhà nước.

Với các nội dung trên, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận:

Giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ trì việc xây dựng, hoàn thiện và phê duyệt thông qua Phương án cơ cấu lại hoạt động gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 của Vietbank để trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo (các) Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn từ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, đồng thời báo cáo lại ĐHCĐ trong kỳ họp tiếp theo.

Trân trọng./.

TM. BAN ĐIỀU HÀNH
Q. TỔNG GIÁM ĐỐC


Nguyễn Hữu Trung

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH




Dương Nhất Nguyên

Sóc Trăng, ngày 05 tháng 4 năm 2023

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023
BÁO CÁO

V/v: Công khai lợi ích liên quan của các thành viên HĐQT, thành viên BKS, thành viên Ban TGD

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều 39 Luật các tổ chức tín dụng được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 16/06/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các TCTD số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017.

Ban Kiểm soát đã tổng hợp và kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc công khai lợi ích liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, thành viên Ban Tổng giám đốc tại ngày 31/12/2022, cụ thể:

1. Các doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, thành viên Ban Tổng giám đốc đứng tên sở hữu phần vốn góp, cổ phần từ 05% (năm phần trăm) vốn điều lệ trở lên.
2. Các doanh nghiệp mà người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, thành viên Ban Tổng giám đốc đứng tên sở hữu phần vốn góp, cổ phần từ 05% (năm phần trăm) vốn điều lệ trở lên.
3. Các doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, thành viên Ban Tổng giám đốc và người có liên quan đứng tên sở hữu phần vốn góp, cổ phần từ 05% (năm phần trăm) vốn điều lệ trở lên.
4. Các doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, thành viên Ban Tổng giám đốc đang đảm nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc).
5. Các doanh nghiệp mà người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, thành viên Ban Tổng giám đốc đang đảm nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc).

Chi tiết theo Tài liệu đã gửi tới quý cổ đông.

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VP.HĐQT

